

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRÌNH
Boulevard Norodom N°1

閩新省陸

MR. F.-H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 285

JEUDI 31 JUILLET 1913

MỤC LỤC

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Mua một 12 tháng

6

Mua riêng 12 tháng

6

3.500
3.500
3.500

Ái muốn
Mua nhựt trình thì gọi
thầy và bạc phải để rứt
sầy
**LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON**

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 15

- 1 - Lời rao cần kíp.
- 2 - Công văn lược lược :
Nam-kỳ soái phủ.
Thành phố Saigon.
- 3 - Văn quốc tân văn.
- 4 - Hường truyền.
- 5 - Đông-dương thời sự.
- 6 - Tin mùa màng.
- 7 - Nam-kỳ mẽ cốc.
- 8 - Cục đông tân văn.
- 9 - Truyện ba người ngự-lâm
pháo-thủ.
- 10 - Hoàn cầu địa dư.
- 11 - Mãi hóa mới dẫn :
Thuốc sắt bổ huyết.
- 12 - Sữa đặc.
- 13 - Kim-Vân-Kiều tấn giải.
- 14 - Biện thuật kỹ trung kỹ.
- 15 - Xanh xanh vàng vàng như
trái thị non.
- 16 - Sự phải toan liệu.
- 17 - Annam nên trồng cây.
- 18 - Đề tỉnh hải nhĩ.
- 19 - Phát-tử nhân duyên.
- 20 - Hay hạ lợi quá.
- 21 - Cách vật luận.
- 22 - Thuật pháp đa đoan.
- 23 - Sự xuất tân kỳ.
- 24 - Nhân đám.
- 25 - Saigon thời hải.
- 26 - Tự do điển dăng.
- 27 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.
- 28 - Gia truyền tập.
- 29 - Thiên nam tử tự kinh.
- 30 - Có một thứ này mà thôi.
- 31 - Saigon Khách-sạng.
- 32 - Lời rao.
- 33 - Lời rao bán ruộng.
- 34 - Lời rao bán đất và nhà.
- 35 - Lời rao.
- 36 - Trình thám tiêu thuyết.
- 37 - Thương trường.
- 38 - Kinh tế học.

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon



LỢC TÍNH TÂN VÂN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER.
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

DAY TRÔNG DỪA CÙNG CÁCH
LÀM DẦU, của ông Lan son, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chột và những điều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ký soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia 6 \$ 00
Có bia 6 30
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thì đăng.

Tiền gởi 0 24

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	Prix
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.	
Broché bìa mỏng	6 \$ 00
Cartonné bìa dày	6 30
Địa dư mỏng học. — Leçons élémentaires de Géographie. par H. RUSSIER et NGUYEN-VAN-MAI	0 60
Leçons élémentaires de Géographie, par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province :	
GIANGHINH.....	0 35
LONG-XUYEN.....	0 35
Deuxième livret: La Cochinchine	0 35
Đại pháp công thân. — Livre de lecture en quốc-ngữ, par LÊ-VÂN-THOM	2 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam viet sử ký mỏng học độc bản. — Lectures sur l'Histoire d'Annam, par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYEN-VAN-MAI	0 60
Toán pháp — Arithmétique élémentaire par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LỄ.....	0 60
Grammaire Française. — Mèo langsa Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. — Edition annamite, par L. MOSSARD.....	1 60
Nữ tác. — Devoirs des filles et des Femmes, par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.....	0 \$ 20
Premières Lectures Scientifiques. — Les corps bruts, par H. GOURDON. — Edition en français.	0 35
id Edition en quốc-ngữ.	
Bát vật sơ độc nhập môn.....	0 35
Kim-Vân-Kiều, poème populaire annamite, par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.....	1 00
Le même, avec illustrations de NGUYEN-HUU-NHIEN (có hình).	2 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — Gâteaux et confitures annamites, par Agnès NGUYEN-THI-QUAN (couverture artistique)...	0 40
Lectures Françaises, par A. CARRERE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 00

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chi ống dù màu Nều mỗi lần Chi ống dù màu

mua **VẢI** mua **CHỈ**

mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÂN HIỆU

định hai bên đây

thì bé gi các bà

các cô cũng

lợi được

PHÂN NỬA

(50%)

vì

hàng hóa **TỐT**

mà lại

CHẮC

Chỉ trái

DUMAREST & FILS

18^m 30
20 YARDS
Vải quyn dù thứ

COTON à l'ÉTOILE

C.B 100

CARTIER-BRESSON & PARIS.

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

XIN H
BẢN

TÊN I

Hồ-vân-Phá
Cao-hoài-D
Nguyễn-qua
Hương-giáo
Võ-vân-Lan
Bùi-vân-Ch
Võ-thanh-L
Pétus Hoài
Phạm-vân-T
Nguyễn T.
Trương-vân
Ta-xuân-C
Hương-quan
Lê-quan-Ki
Cao-kim-C
Trần-bạch-
Ng-trung-P
Ngô-bửu-X
Hồ-nhật-T
Nguyễn-vân
Phạm-thuân
Phạm-vân-V
Lê-hữu-D
Trần-công-G
Đỗ-thành-C

Chu-tôn
tính-tân-v
xôi-bôi vi
thiên hạ
Lục-tin
riêng cơ l

Tiệm E



NĂM THỨ BẢY, SỐ 285

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đông-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng.. 5\$00 hay là 12f.50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Từ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêmặng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương-báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5\$00** như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đặng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1\$75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhứt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis important)

Bồn-quản hăng có lòng làm đề cho bạn đồng bang đặng mỗi người có báo-chương mà đọc trước là cho tiêu khiển ngày giờ, sau là cho nhiều nghe rộng thấy với đời, khỏi người chê là có lậu quả văn, nên mới bày ra trước là **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** bán mặt mỗi năm có **5\$00**, sau là **ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHÍ** bán mặt **6\$00**.

Song có nhiều vì trong nhà ít tiền mà muốn đọc báo-chương, khi kiếm số 5 hay là 6 đồng bạc cũng khó, nên Bồn-

quản định từ này về sau ai muốn mua chịu mà góp từ tháng cũng được.

Hai thứ báo-chương ấy bán góp từ tháng thì mỗi tháng phải gửi lên trước một đồng trong tám tháng đủ **8\$00** thì rảnh nợ, có báo-chương đọc cả năm.

Đến khi đủ 12 tháng thì phải khi sự gửi trước mỗi tháng mỗi đồng.

Làm như thế thì ai ai cũng sẽ có báo mà đọc, khỏi đi cậy mượn của ai, khỏi đạo khán của người cho mang tiếng.

Dầu mua mặt, dầu mua chịu hề gửi thơ lên thì phải có mua mandat gửi bạc theo, bằng chẳng thì tốn có vô ích.

Mua báo thì cứ khi sự đầu tháng hay là giữa tháng mà thôi.

Chủ-nhơn,
SCHNEIDER cần khải.

CÔNG VĂN LỰC LỤC

(Documents officiels)

NAM-KỲ SOÁI PHU

(Gouvernement local)

Châu tri

Saigon, ngày 19 juin 1913.

Quan nhứt hạng Thống-đốc các thuộc địa kiêm lãnh Nguyên-soái Nam-kỳ, gửi cho các quan Tham-biện, chủ tỉnh.

Tôi xin cho quan lớn rõ: có tờ phúc bẩm ngày 28 mai 1913, của

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn gồm

quan chánh Bát-vật địa phận Nam-kỳ nói rằng trong mấy kỳ người đi vấn các kinh rạch thì các viên chức sở Tạo-tác hay về việc thông hành dưới sông đều thấy có nhiều chỗ cả bầy trâu của các chủ ở dựa theo mé sông mé kinh làm hư lở đất hết.

Nhứt là các nơi gần chỗ trâu tắm và chỗ người ta thường có thói quen hay lừa trâu mẹ bên này qua mé bên kia thì sự hư lở ấy càng nhiều lắm. Có một hai khi đất lở xuống thì làm bất tiện cho việc thông hành trong mấy chỗ đó, và làm sao thì lâu ngày cũng làm cho ra cạn và trong một hai cái kinh thì sự cạn ấy không phải là ít.

Vậy thì phải mau mau trừ sự tệ ấy là đầu cũng có nhiều người điện chủ tây và Bồn-quốc đã có than van kêu nài rồi.

Còn không lẽ mà cấm không cho trâu bò của các điền chủ xuống kinh cho đặng, ấy vậy thì phải kiếm cách thế chi mà làm cho sự lên xuống như vậy ra vô hại.

Cách thế của tôi chọn đây là phải đắp làm mấy chỗ lên xuống cho có thể thần dạng mà tránh cho khỏi hư lở bờ kinh.

Tôi gửi theo đây cho quan lớn một cái kiểu làm công việc ấy của sở Tạo-tác chế biện, các làng hày là các điền chủ có trâu phải làm theo mấy chỗ nào cần dùng.

Công việc làm như vậy thì là phạm đến trong Quốc-gia điền địa, nên phải có phép cho choán tạm theo lệ thường vậy thì phải làm đơn cớ quan lớn phê mà gửi đến cho sở Tạo-tác.

Vì vậy nên phải đặt các cách thế mà trừng phạt những điền chủ nào mà không có dùng sự đề của nhà nước cho phép mình mà đắp làm một chỗ cho trâu bò mình lên xuống trong mấy cái kinh, mà cứ đề cho nó đi bậy bạ theo mé mà làm hư lở ra. Về việc ấy thì tôi xin nhắc cho quan lớn nhớ rằng sự làm hư hại bất kỳ là cách

nào những quan lộ và những kinh cần thì phải bị phạt vạ từ 11 cho đến 15 quan tiền tây, y theo điều thứ 479 luật hình bèn Chánh-quốc đã có chỉ dụ ngày 31 decembre 1912 sửa lại đặng cho các Tòa hình pháp quốc trong cõi Đông-dương dùng mà ban hành cho người Bồn-quốc và người phương đông đồng loại: (Đông dương Công-văn Nhứt-báo ngày 27 février 1913, trang thứ 315).

GOURBEIL.

GIA QUAN TÂN TƯỚNG

Y lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 11 juillet 1913.

SỞ TẠO TÁC

Lên chức Agent technique nhưt phẩm tam hạng :

Ông Nguyễn-văn-Chim, Agent technique nhưt phẩm tứ hạng.

Lên chức Chánh-họa-công nhì hạng :

Ông Nguyễn-văn-Giai, Chánh-họa-công tam hạng.

Lên chức Thông-phán tam hạng :

Ông Nguyễn-văn-Du, dit Phạm Thông-phán tứ hạng.

Lên chức thơ kỹ thiết thợ nhưt hạng :

Ông Lê-văn-Khương, thơ kỹ thiết thợ nhì hạng.

» Huỳnh-văn-Ngai, id.

» Lê-tấn-Sau dit Ngo, id.

» Huỳnh-văn-Hiên, id.

Lên chức họa công nhì hạng :

Ông Nguyễn-văn-Lâu, họa công tam hạng.

» Nguyễn-văn-Minh, id.

Lên chức thơ kỹ thiết thợ nhì hạng :

Ông Hồ-văn-Lang, thơ kỹ tam hạng.

Lên chức thơ kỹ thiết thợ tam hạng :

Ông Nguyễn-thanh-Hoa, thơ kỹ tứ hạng.

SỞ KHÂM ĐẠT

Lên chức Piqueur Dessinateur principal nhưt hạng :

Ông Nguyễn-văn-Hóa, Piqueur Dessinateur principal nhì hạng.

Lên chức Piqueur Dessinateur principal nhì hạng :

Ông Nguyễn-văn-Thiên, Piqueur Dessinateur principal tam hạng.

» Trương-công-Đức, id.

Lên chức Piqueur Dessinateur thiết thợ nhì hạng :

Ông Nguyễn-văn-Ty, Piqueur Dessinateur thiết thợ tam hạng.

» Nguyễn-văn-Cam, id.

Lên chức Piqueur Dessinateur thiết thợ tam hạng

Ông Trần-văn-Lực, Piqueur Dessinateur thiết thợ nhưt hạng.

Lên chức Thơ-kỹ thí sai hạng nhưt :

Ông Nguyễn-phat-Đạt, Thơ-kỹ thí sai hạng nhì (Gócông).

» Lê-văn-Tổ, id. (Sadec).

» Huỳnh-công-Luận, id. (Contribution directes Chợlớn).

» Nguyễn-văn-Thiên, id. (Vimblong).

» Nguyễn-an-Bình, id. (Bétre).

» Trương-ngọc-Rạng, id. (3e Bureau).

» Huỳnh-văn-Thanh, id. (2e Bureau).

» Ngô-tứ-Xuyên, id. (Rachgia).

Lên chức Thơ-kỹ thí sai hạng nhì :

Ông Lê-ba-Quát, Thơ-kỹ thí sai hạng nhì (Cântho).

» Phạm-văn-Ngôn, id. (Chợlớn).

» Lý-văn-Trực, id. (Sóc-tràng).

» Phạm-hữu-Ngai, id. (Rachgia).

» Nguyễn-văn-Nhứt, id. (2e Bureau).

» Nguyễn-hữu-Nhiều, id. (Gendarmerie).

» Nguyễn-hữu-Tuấn, id. (3e Bureau).

» Võ-văn-Thanh, id. (Biênhoa).

» Bùi-văn-Minh, id. (3e Bureau).

Lên chức Thơ-kỹ thí sai hạng ba :

Ông Nguyễn-văn-Minh, Thơ-kỹ thí sai hạng ba (Thuđầumột).

» Phạm-văn-Vi, id. (Biênhoa).

» Ngô-văn-Bá, id. (Chợquán).

» Trần-thiên-Qui, id. (Thuđầumột).

» Phạm-văn-Chi, id. (Bibliothèque).

» Nguyễn-văn-Tinh, id. (Chầuđốc).

» Võ-văn-Cang, id. (2e Bureau).

» Nguyễn-văn-Phai, id. (2e Bureau).

» Lê-văn-Truyền, id. (3e Bureau).

Mấy sở kia tuần sau sẽ rao.

THÀNH PHỐ SAIGON

(Ville de Saigon)

Những viên quan Annam làm việc tại dinh xã-tây thành phố Saigon kể từ ngày mồng 1 juillet 1913 được thăng chức và ăn bổng lộc như sau này.

1^o Chức thừa biện hạng tư thăng thừa biện hạng ba :

M. M. Nguyễn-ngọc-An, Trần-quan-Chấn, Trần-quan-Nhiều.

2^o Chức thơ-kỹ thiết thợ hạng nhưt thăng Thông-phán hạng ba :

M. Nguyễn-văn-Có.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

3^o Chức thơ hạng ba :

M. Lê-thái

4^o Thơ kỹ thí sai hạng ba :

M. Lương

5^o Planton lên 300\$:

M. Phan

6^o Survilla 480 lên 540.

M. Bấy

Bồn-quản mứn tháng quởn tấn nhưt cao thầ

VẠN QU

(1

ĐI

Có lời qu

nền Hạ-nghị-Vi

điền lĩnh 20 tu

bằng lòng đ

đúng 20 tuổi p

Trung-quốc

loạn, nghịch c

Vi định 20 tu

Viện cho phép

lĩnh 2 năm mà

tổp lĩnh 1910

Bankans. —

trước thành A

Ông Henri S

tác tại Nam-v

Balkans. —

Andrinople. —

Các nước B

sứ qua Nisch

Pháp-quốc

công nhơ qu

gởi xuống.

Thuộc-đ

nghị-Viện kh

trái phá tr t

không dôi d

ateur thiết tho

Dessinateur thi

hạng nhất :

thí sai hạng nhì

(Gócông).

(Sadec).

(Contribution di-

rectes Chơlơn).

(Vinhlong).

(Běntre).

(3e Bureau).

(2e Bureau).

(Rachgia).

sai hạng nhì :

thí sai hạng nhì

(Cầntho).

(Chơlơn).

(Sổctrăng).

(Rachgia).

(2e Bureau).

(Gendarmerie).

(3e Bureau).

(Biênhòa).

(3e Bureau).

sai hạng ba :

thí sai hạng ba

(Thudầumột).

(Biênhòa).

(Chợquán).

(Thudầumột).

(Bibliothèque).

(Chầudốc).

(2e Bureau).

(2e Bureau).

(3e Bureau).

se rao.

SÀI GÒN

igon)

Annam làm việc

phố Saigon kể

llet 1913 được

ng lộc như sau

hạng tư thắng

An, Trần-quan-

tiêu.

ết tho hạng nhất

ang ba :

Có.

in giùm

3o Chức thơ ký thí sai hạng tư lên hạng ba ;

M. Lê-thanh-Tài.

4o Thơ ký học tập lên thơ ký thí sai hạng ba :

M. Lương-ván-Dương.

5o Planton ăn bổng đồng niên 276\$ lên 300\$.

M. Phan-văn-Liêu.

6o Surveillant ăn bổng đồng niên 480 lên 540.

M. Bẩy kêu là Yên.

Bổn-quân mừng cho quan viên chức sắc dâng tháng quờn tấn tước và chúc có ngày **chỉ nhật cao thắng**.

VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

ĐIỀN-TÍN HAVAS

Paris, 18 Juillet.

Có lời quan Binh-bộ-thượng-Thơ xin, nên Hạ-nghì-Viện định qua tháng novembre diên lính 20 tuổi. Thượng-nghì-Viện cũng bằng lòng định hạng đi lính ba năm và đúng 20 tuổi phải đi lính.

Trung-quốc. — Các tỉnh hưởng Nam cả loạn, nghịch cùng Viên-thế-Khải.

Paris, 20 juillet

Vì định 20 tuổi phải đi lính nên Hạ-nghì-Viện cho phép tốp lính 1910-1911-1912 đi lính 2 năm mà thôi. Qua 15 novembre thì tốp lính 1910 mãn.

Balkans. — Lính mã-kị Turquie đã đến trước thành Andrinople.

Paris, 22 juillet.

Ông Henri Sauton là Giám-đốc sở Tạo-tác tại Nam-van đi về Tây chết dọc đường

Balkans. — Binh Turquie nhập thành Andrinople.

Các nước Balkans cùng Bulgarie đều sai sứ qua Nisch mà thương nghị.

Paris, 23 juillet 1913.

Pháp-quốc. — Hạ-nghì-Viện ưng phê số công nho quân-hạt trên Thượng-nghì-Viện gợi xuống.

Thuộc-địa-bộ-thượng-thơ đứng giữa Hạ-nghì-Viện khai rằng: sự hai ông quan tư bị trái phá tư trận tại Hànội là một điều riêng không đội đồng gì tới cả Đông-dương, xử vậy! (18-7)

sở càng ngày càng thanh vượn, người An-nam có lòng trung hậu với nước Langsa. Lại thuế rượu bớt nhiều, nhơn dân hơn hử. (Cả Hạ-nghì-Viện vỗ tay khen ngợi).

Balkans. — Tại thành Sofia họ nói binh Turquie đã chiếm đoạt thành Andrinophe:

Trung-quốc. — Tại Bắc kinh Chánh-phủ ra lệnh giữ thành nghiêm nhặt, tra xét tung bừa, họ cũng còn đồn Nhựt bồn trợ lực với Cách mạng.

ĐIỀN-TÍN Ở HƯƠNG-CẢNG TƯ QU

(Télégrammes de Hongkong)

(Do theo diên tin Hồng mao)

Balkans. — Binh Hylap dặng thành Nevrokop. Chánh-phủ Hylap nói rằng: Nếu giữa trận trung mà Bulgarie ưng chịu nhượng các thành, các đất mà binh Serbie và Hylap đã lấy được hôm nay thì sẽ đình chiến và phải chịu quân phí bồi thường cho mấy làng bị đốt cùng là hứa cho dân Hylap ở tại địa phận Thrace dặng thông thả.

Binh Turquie lấy dặng thành Lulébour-gas, Viza, Midia, Etnos và Kasan, còn đương kéo binh qua thành Andrinople. Vua Roumanie ngự qua Trung-quân Hylap. Người ta đồn rằng binh Roumanie, Hylap và Serbie sẽ qua vây thành Sofia dặng mà ép Bulgarie khuất hủe.

Chánh-phủ Bulgarie gợi tờ cho chư liệt-cường, xin ép đứng cho Turquie tấn binh, vì là trái lời ước-hòa.

Nga-la-tư khuyên Bulgarie phải chịu nhượng các phần đất ở về hướng đông sông Dander và phần đất hướng đông Macé-doine cho hai nước kia.

Cuộc thương-nghị tại nhà gare Nokub thì hai đảng Hylap và Serbie rất thuận nhau.

Cuộc các sứ-thần thượng nghị tại Luân-đốn rằng trung-lập không binh ai bỏ ai, cứ điềm nhiên và cho xứ Albanie tự-do có Chánh-phủ cai trị. Vua thì chưa tôn, còn sở sơn-đầm thì có quan ngoại-quốc cai-trị, có lẽ là quan thoại-diễn (Suède). Còn ranh xứ Epire tỉnh chưa xong.

Giải-yên cuộc. — Nhựt báo Luân-đốn-Times nói rằng sự Giải-yên tại người Hồng-mao chơn tình mà bị chệch gạt. Lại nói rằng có người Hồng-mao xin đem 6 triệu quan tiền Trung-quốc thường trong lúc Đại-đao (Boxers) loạn, dặng lập trường chệch, cũng một lược ấy Trung-hoa nài chệch, cũng nhiều a-phiện còn đọng lại tại Hồng-kông và các thành Hải-khẩu khác thì xin chớ rào về Ấn-độ. Ai mà chịu như vậy! (18-7)

Trung-quốc. — Hưởng nam rộn rục, cả miền sông Dương-từ-Giang như là tại Nam-san, Nam-kinh, Thượng-hải việc bán buôn sanh nhai ngưng lại. Tôn-văn nay ở tại Thượng-hải.

Họ đồn nói nhiều tỉnh hưởng nam gần giờ tự do độc lập.

Cách-mạng-đảng hưởng nam nói rằng có Nhựt-bồn trợ lực, có it quan Nhựt theo sở tham-tán Cách-mạng, lại đồn có hãng Nhựt kia cùng 20 000 \$.

Có bắt dặng tại hội-sở kia nhiều khi giải thuốc đạn. Đạo binh Viên-thế-Khải đánh với đạo binh Tôn-văn dọc theo đường xe lửa Thượng-hải chạy về Nam-kinh, dọc theo đường xe Foukao-Thiên-tận cũng có đánh nhau. Viên-thế-Khải sai binh cứu viện 30.000 quân khỏe vào Giang-tây. (18-7)

Balkans — Ba đội binh Hylap kéo đến ranh Bulgarie, tại đó có binh Bulgarie đã chực sẵn mà chiến với binh Hylap và Serbie.

Binh Mã-kị Roumanie đánh xua đội binh Bulgarie tại gần thành Sofia.

Binh Mã-kị Turquie, tuy đã có lời khuyên của các liệt cường như là Nga-la-tư, mà cũng còn kéo thẳng đến thành Andrinople.

Nay chư Bộ-thượng-thơ mới lập Chánh-phủ lại tại Bulgarie, có ông Radslavoff làm thừa tướng. Chánh phủ Bulgarie nài nỉ hết sức mà Roumanie cũng cử hiệp theo Hylap và Serbie chiến mà thôi.

Trung quốc. — Binh hưởng Bắc đánh thẳng binh Cách-mạng tại Giang-tây, binh Cách mạng hàng đầu. Quan Đại-tướng Cách mạng tư trận.

Đại-tướng Quảng-tây tư diên báo về Bắc-kinh xin phép Viên-thế-Khải tấn binh mà đánh Cách mạng. Binh Cách-mạng tại Namkinh phần, đồng kéo qua phía trên sông Dương-từ-giang. Đại-tướng đạo binh này đánh giầy thép về Quảng đông xin binh thêm.

Tại Quảng đông và Thượng hải các nhà buôn không dự với phe Cách-mạng. Các quan tướng Viên-thế-Khải sẽ tiện trừ Cách-mạng chạng sai.

Các nhà giàu tại Quảng đông qua Hồng-kông và Áo-môn (Mã cao) mà tị nạn. Chánh phủ Hồng-kông sai chiếc tàu « Otter » qua Quảng đông mà phủ hộ các dân Hồng-mao.

Quan sứ-thần Nhựt bồn tên là Shamcen tại Bắc kinh nói rằng Nhựt bồn không có lòng dạ nào vụ với Cách mạng. Nếu có người Nhựt theo đó, ấy là quân hoang mà thôi: không phải chánh phủ sai đầu.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Các sứ-thần liệt cường xin Chánh phủ Bắc kinh phải hộ phù các nhà buôn ngoại quốc bằng không thì các nước phải tỉnh mà giữ gìn riêng (21 juillet)

Binh Hylap kéo tới luôn đoạt được 22 khẩu súng đại-bác của Bulgarie, 1000 đàn Bulgarie bởi các nơi bị thất thủ chạy về tị nạn tại Sofia.

Họ đồn nói ông Đại-tướng Envers Bey đem binh khôi phục thành Andrinophe lại.

Các nước liệt cường khi nghe tin binh Turquie kéo tới hoài thì lấy làm lo. Các sứ thần nhóm nhau tại Luân-đôn tính ngăn cản Turquie không cho tấn binh. Roumanie chịu lãnh đất của Bulgarie dâng.

Trung-quốc. — 3000 binh hướng Nam giết Đại-tướng Kioukiang, mà nhập theo với binh hướng bắc, bá tánh tại thành Nam-kinh trốn ráo vì sợ binh Cách-mạng thâu tiên. Đốc-độc Quảng-đông phân Chánh-phủ sai 2 đại đội binh trực chỉ Dương-tử-giang và dạy kiên bế thành trì và củ lao Đại-hồ. Nhiều phe đảng ở tại Hồngkông không ưa việc phân loạn này, có phải nhiều người thượng Bắc-kinh xin Viên-thế-Khải tiêu trừ cách mạng.

balkans. — Bulgarie với Serbie đánh nhau một trận rất to. Rồi binh Serbie thâm nhập địa-phần Bulgarie gần thành Thành Nicolas, tỉnh Bulgarie bị bại tầu, ép bá tánh phải chạy theo

Binh Turquie cải lời chư liệt-cường bèn khôi phục thành Andrinophe lại, toàn binh Bulgarie giữ thành, không cự địch chi. Trước khi khôi phục thành Andrinophe thì Chánh-phủ Turquie có gởi tờ cho các nước liệt-cường cáo Bulgarie thất tín, không chịu đem binh khôi đường Etnos Midia. Hylap, Serbie và Monténégro trả lời với Nga-la-tư rằng: Nếu Bulgarie ưng chịu các điều bởi thường đã định thì mới đánh đĩnh chiến.

Trung-quốc. — Binh tại Woutchéou giết quan Đại-tướng mà chạy trốn mất.

Tại Bắc-kinh quân pháp rất nghiêm nhặt. Viên-thế-Khải quyết một còn một mất với Cách mạng.

Tại Thượng-hải binh Cách mạng 5 ngàn kéo súng đại bác đến vây quân-giới-cuộc (Arsenal); binh giữ trong sở ấy nhờ có 3 chiếc tàu đại chiến thuyền và 7 chiếc tiểu chiến thuyền bắn vài lên, Cách mạng thua chạy. Huynh-hưng bị tử trận tại Nam kinh. Cựu đô đốc Quảng đông hôm trước trốn về Hồng kông nay lên Thượng hải hiệp với Tôn-văn.

Có lệnh đô-độc quyền Quảng đông, nên tiểu chiến thuyền chạy tuốt lên tới Vout-

chéou. Binh hướng Bắc sẽ xuống tới Quảng đông mà diệt trừ Cách mạng. Bá tánh trong thành Quảng đông yên tĩnh.

Chánh phủ Nhứt bôn khai rằng giữ trung lập không can dự đến việc Trung hoa, Sứ thần Nhứt bôn trong các Hải-khẩu Trung-hoa được lệnh phải đuổi những dân hoang Nhứt bôn đi cho khỏi xứ.

Ông Đê-độc Tchamagatum đánh thắng một trận với Cách-mạng tại Woutchéou. Đường xe lửa hư đã sửa lại rồi. Ông Đê-độc Lyshun đắc lệnh kéo binh thẳng qua vây thành Quảng-đông, có sai 4 chiếc chiến thuyền đậu tại sông Dương-tử-giang phải về vây thành Quảng-đông.

Trong tam-quần tại Quảng-đông có một phần nhỏ muốn theo cuộc tự do. Binh thủy thì rất có lòng trung hậu với Chánh-phủ Bắc-kinh.

Viên-thế-Khải sai 1 muôn 2 ngàn binh Thanh-kinh trực chỉ Dương-tử-giang. Thủy sư đê-độc Hồngmao ngồi tàu Flora chạy qua Hôn-khâu

TẬP-TÍN

Hồng-mao. — Chánh phủ Hồng mao có dự bị tại Ê-gyptô, Canada, Bornéo, Miên-điện, và Australie đồ vật thực lông cho các tàu Hồng mao.

Pháp-quốc. — Hội phái-viên của Hạ-nghị-viện định mỗi tên dân quá 30 tuổi mà không có đôi bạn thì phải đóng thuế mỗi trăm trội 20 (20%).

Huê-kỳ. — Có Hội nhà giàu kia dâng 500 triệu quan tiền dâng để lập nhà chữa bệnh cho thiên hạ.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Hoa-dà tái thế

Ông lương y Carrel cắt nghĩa cách mổ xẻ chân tay mình mảy ròi và lại như thường. Có chữa da con nít để dành mà và mấy chỗ bị lửa cháy.

Có nhiều bác-học-gia, nhiều nghị-viên bác-học-viện, Thái-y viện, nhiều lương-y và nhiều học sanh lương-y nhóm nhau lại mà nghe quan lương-y diễn thuyết. Ông Carrel luận rằng: Trong phép châm chích đời nay có nhiều việc rất dung dị hoặc muốn đổi một cái bắp về một cái cánh tay thì chẳng khó gì, miễn là quan thầy

phải cho tỉnh táo lẹ tay thì đủ, ấy là việc mổ xẻ. Còn nói qua việc và ngữ tạng thì có một điều rất lạ: như vá tay chân và thị thì còn thành tựu được, chi như thay đổi ngũ tạng thì rất khó, vì nhiều khi nó chẳng hợp nhau: như lấy thận con chó này thay đổi cho thận con khác thì chẳng khỏi bao thận con chó lần lần khô héo làm cho con chó ấy phải tiêu tụy mà chết.

Nhưng có một con chó cái kia người ta đã thay cái thận nó rồi, thì từ đó về sau nó đê được 12 con chó con, cách 2 năm mới chết về bệnh khác.

Còn có một con chó khác cũng bị thay thận, 8 ngày đầu nó còn mạnh giỏi, đến sau phải chết khô. Con mèo nó bị thay thận cách 40 ngày cũng chết héo chết khô, mổ ra coi, mạch nó cứng sắng.

Đây là tùy theo việc hợp cùng chẳng hợp.

Luận như vậy thì cũng chưa đến giờ thay thận cho con người dặng.

Còn nói qua việc và da người thì chuyện này rất dễ, miễn là mình dự trữ da cho nhiều, chờ ai gan dạ đầu phòng cho mình xẻo da mà và cho người khác.

Số là tôi có tình với một nhà báo sản kia tại Nhiều-do: hề con nít đẻ ra mà chết thì xin lột da đem cho tôi. Tôi dọn một cách kỹ cang rồi nhốt trong vaseline mà ngâm vào tử nước đá để dành, thì da ấy còn tươi tắn giữ được cái chất nguyên sinh 40 ngày, đem đi tới xứ nào cũng được, như người trên bắc-cực phỏng lửa dùng da tại Huê-kỳ mà vá cũng xong. Khi muốn vá da cho người bệnh thì trước phải cắt da-con nít ra từ miệng vương như con cò (timbre) rồi sắp cho khít khao đoạn thoa trên mặt một lớp sáp và một lớp vaseline, để vậy ít lâu thì da sẽ liền nhau như cũ.

Cấm không cho dùng khăn hi mũi

Mấy người lo việc vệ-sanh rất nên quá quắc. Nhứt-trình Vệ thể cấm

không cho dùng nhừ sau này

Xem cho trớ thiệt cái khăn hi giết...

Hì mũi rồi l với bạc cát, ch khí cũng dùng chùi lau... Có n là ở hang của trùng. Nếu anh lờ quên đem kh khăn trong túi thì chờ khà dù chừng con nít c người khác m đều: Khăn ai t là đừng dùng k

Nếu không tay mà hi hay Oe! đơ quá!

Huê-kỳ Thạ

Vi ph

Ro-co-pho-le các hãng xe l chờ chuyển rời lống dầu lửa tạ rằng: Nếu khon dầu hoặc là kh thì va sẽ làm ch

Va lại nói như dầu lửa rẽ hon và lại ta đã tinh ta đang chờ dầu ai chờ rảo. Nếu

thì sẽ cùng nhạ vinh huê, bằng 3 tháng sẽ bị k

Có nhiều ngư theo với va hừn cũng lần lần đi lợi lớn về phân cường cự thì cũng tiêu điều s

ối trong kho p trước có nhiều l tiền, đến lúc nà ai mua.

Mỗi nh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

không cho dùng khăn hi mũi mà luận như sau này :

Xem cho trường xét cho kỹ thì quả thiệt cái khăn hi mũi là một vật gồm ghiết...

Hi mũi rồi bỏ vào túi chung lộn với bạc cát, chia khóa v...v... Nhiều khi cũng dùng cái khăn hi mũi mà chùi lau... Có nhiều người cái lỗ mũi là ở hàng của muôn ngàn tế vi chi trùng. Nếu anh em bạn hữu thấy mình lỗ quên đem khăn hi mũi theo, bèn lấy khăn trong túi ra cho mình mượn thì chớ khà dùng lấy. Cũng phải coi chừng còn nit đừng cho lấy khăn của người khác mà dùng. Tóm lại một điều : Khăn ai thì nấy hi, mà hay hơn là đừng dùng khăn.

Nếu không dùng khăn thì dùng tay mà hi hay sao ?
Oe ! đơ quá !

Huê-kỳ Thạch-sùng (tiếp theo)
Vi phú bất nhơn

Ro-co-pho-le khi đã tỉnh lên với các hãng xe lửa mà bao hóa cuộc chớ chuyên rồi thì va cho chủ các lò lóng dầu lửa tại thành Cleveland hay rằng : Nếu không chịu bán các lò lóng dầu hoặc là không chịu hùn với va thì va sẽ làm cho tiêu điều sự nghiệp. Va lại nói như vậy : Ta có thể chớ dầu lửa rẻ hơn các người trăm phần và lại ta đã tỉnh với các hãng ngày nào ta đang chớ dầu thì chẳng dặng cho ai chớ ráo. Nếu các người hùn với ta thì sẽ cùng nhau cộng hưởng phú qui vinh huê, bằng đó bất thuận thì trong 3 tháng sẽ bị khánh tận ».

Có nhiều người sợ hoảng mà chịu theo với va hùn với va lâu ngày rồi cũng lần lần đi ráo, vì va dành phần lợi lớn về phần va hết. Mấy người cường cự thì chẳng khỏi bao lâu cũng tiêu điều sự nghiệp, vì dầu đồn ối trong kho phải bán lỗ vốn. Khi trước có nhiều lò đáng 10 muôn quan tiền, đến lúc này bán 2 su nhỏ không ai mua.

Ông Ro-co-pho-le chẳng phải lo bao nhiêu đồ mà thôi đâu, đã dành được một mình một chợ tại đó rồi nay lại cho người tâm phúc đi ráo qua các thành khác là chỗ có cất kho cất lò lóng dầu vào đó mà dò thám tâm sự hoặc phải ở cu-ly cũng chẳng nài khó nhọc, miễn là cho thấu đáo tình hình dặng gởi thư cho chủ hay mà định liệu dặng làm ngắt người ta. Nhiều khi dụ dỗ người của các lò ấy phần chủ. Làm như vậy lo chi chẳng giết được mối lợi.

Các việc ấy Ro-co-pho-le làm rất kín nhem chẳng hề khi nào ai biết mưu của va, nhờ như vậy mà lời bạc triệu.

Bồn-quản xin dịch một chuyện sau này cho chư khán quan rõ tánh tình ông vua cu-ly cũng chẳng nài khó nhọc, miễn là cho thấu đáo tình hình dặng gởi thư cho chủ hay mà định liệu dặng làm ngắt người ta. Nhiều khi dụ dỗ người của các lò ấy phần chủ. Làm như vậy lo chi chẳng giết được mối lợi.

— Sao va không tới nhà ông mà lại tới hãng làm chi ?

— Tôi xin lỗi.

— Xin ông phải cẩn thận cho lắm, đừng để cho va thấy giấy tờ chi hết, va đi dò thám chuyện chi đó không chừng.

— Ông này nói kỳ lắm, không có chuyện chi lạ mà !

— Ấy ! mà phải cẩn thận cho lắm !

Ông vua dầu lửa này nghi nan quá Tào-tháo cho đến đôi gia tướng trong hãng từ lớn chí nhỏ ai có phần việc riêng nấy không được phép tha cầu biệt sự.

Bồn-quản xin thuật lại một chuyện nữa cho chư khán quan biết vua dầu lửa tân nhân là đường nào.

Người James Corrigan là bạn hữu chí thiết của vua dầu lửa có lập ra một cái lò lóng dầu bày vẽ máy móc rất phương tiện, bởi nhờ vậy mà mau

làm giàu. Vua dầu lửa ta thấy vậy chẳng an tâm bèn dứt đảng chuyên chở, người kia cự không nổi mới nhượng lò lóng lại cho vua dầu lửa mà lấy 3000 phần hùn.

Người Corrigan hùn với em ông vua dầu lửa mà mua một cái mỏ sắt. Đảng hưởng cuộc thanh vượn thỉnh linh bị sắt sứt giá mà mang nghèo, mới hỏi vay của vua dầu lửa 80 muôn quan tiền mỗi năm lời 7 phần mà phải cầm một mỏ giầy hùn, còn một mỏ thì đi cầm chớ khác mà vay 70 muôn quan, vua dầu lửa cũng xuất vốn ra mà chuộc lấy ráo. Qua năm 1893 sắt cứ hạ giá hoài người Corrigan túng quá bèn tới vua dầu lửa mà hỏi vay thêm bạc. Vua dầu lửa nài mua luôn 3000 phần hùn ấy. Người kia không chịu bán thì vua dầu lửa bèn âm mưu phá giá phần hùn. Vẫn khi ấy mỗi phần hùn giá sứt còn có 168 \$, không đầy một tuần lễ bèn lên giá lại là vì vua dầu lửa đã mua được rồi.

Tân nhân như vậy mà không làm giàu sao được !

(Sau sẽ tiếp theo).

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

JULLET	25	26	27	28	29	30	31
Hãng bạc Đông-Dương	fr. 2.51	fr. 2.50	fr. 2.51	fr. 2.52	fr. 2.52	fr. 2.52	fr. 2.52
Hãng Hồng-kong	2.50	2.50	2.50	2.51	2.51	2.51	2.51
Hãng Chartered Bank	2.51	2.50	2.51	2.52	2.52	2.51	2.52
Kho Nhà-nước	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Giá lúa	\$ 2.20	\$ 2.15	\$ 2.15	\$ 2.15	\$ 2.15	\$ 2.15	\$ 2.15
Giá gạo	một tạ 60 kilos						3.55

SAIGON

Hôm sớm mai ngày 22 juillet Tòa đại-hình xử 2 người Annam ăn trộm có tang tại nhà ông Maille.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

giùm

Nhơn vì các lẽ ấy Tòa xử tha tên Tư-Mát và những người bị bắt trong vụ này. Mà Tư-Mát còn bị giam về việc khác.

Chống án. — Tên Mani Amado Santos giữ bạc và toan giết chệt Tư-sử làm tài phú A-hi, và bắt chết linh tuần Phạm-vân-Chấn bị Tòa đại-hình Sài-gòn xử trăm hôm 26 avril, nó chống án với Tam-pháp-ti. Thượng-tào xử phá án Tòa đại-hình. Kỳ xử tới Tòa đại-hình sẽ xử lại vụ này, hoặc tại Sài-gòn, hoặc tại Hanoi.

Chả và gây lộn. — Hôm trưa 22 tây tháng này, có tên chà Nadjedadermassame, làm việc hãng Societé Immobilière, nhà ở tại đường Chaigneau, môn bài số 82, đến đường Paul Blanchy, môn bài số 151 mà đòi 9 đồng bạc của tên thợ may Cheikmoukamadau thiếu nó.

Tên này nói rằng thiếu nó 3 đồng mà thôi. Khi đó hai bên mắng nhiếc nhau, tên chà cho mượn tiền mắng tên thiếu nó là đồ gian ngược và lại tố tặc tiêu trước mặt vợ tên thợ may và mấy người thợ may mượn trong tiệm.

Tên Nadjedadermassame sẽ bị giải lên Tòa vì tội chửi người ta và làm tục tiếu.

Dinh quan Đốc-lý thành phố mất đồ. — Sở tuần thành quận thứ nhất đang truy tìm đưa gian, cả gan lấy 43 bóng-bóng đèn khí trong đêm 23 juillet tại phòng hội.

Quan hỏi hai người lính tuần canh giữ thành phố ban đêm thì cả hai nói mình không thấy không nghe chi lạ. Chắc là ăn trộm nó bỏ vô cửa phía đường Pellerin. Lần này là lần thứ 2 Xã-tây mất bóng-bóng đèn khí.

MỸ THO

Không hay lo xa ắt có họa gần. — Hôm ngày 10 tháng juillet, đang khi chiếc chaloupe chệt ở Mỹ-tho sửa soạn chạy qua Cánh-thor, thỉnh linh cột buồm tàu ane ngã nhào đầu một người đờn bà làm cho nó giựt xuống bất tỉnh nhơn sự.

Họ liền khiêng nó lên nhà thương lập tức. Hỏi ra duyên cớ sự hại ấy tại đầu mới hay là mấy tên chệt không lo khản tàu, cứ để vảy mà chạy lúng lư hao chỗ nào cũng mặc kệ, miễn còn chạy được thì thôi.

Cũng là tàu chệt. — Thiên hạ đồn nói chiếc tàu chệt Phạt-lợi Travinh thứ sáu ở Travinh về Mỹ, bị chiếc tàu chệt Vĩnh-lợi chạy đi Bentre đụng chìm thân dưới củ-lao Rông, chết 8 người bộ hành có ông cha Bourgeois nhảy qua tàu kia được khỏi chết.

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

Du 1^{er} AU 15 JUILLET

Biên-hòa. — Hơn 1 tháng nay thiên hạ lo mạ lúa sớm, có nhiều tổng đang lo cấy.

Lúa 2\$ 40 tới 4\$ 00

Gạo 4 00 tới 8 00

Bà-rịa. — Lúa sớm tốt, đang lo cấy lúa mùa.

Giá lúa 2\$ 50

Giá gạo 5 00

Bẻn-tre. — Nhờ mưa trong lúc này, nên mạ tốt. Mạ lúa mùa mới vãi mà cũng tốt. Nếu trời mưa thường thì cuối tháng sẽ cấy.

Lúa 2\$ 40

Gạo 3 90

Chợ-lớn. — Đức mưa từ mồng 1 đến mồng 10, nhờ có mưa, mấy bữa rày nếu không thì khốn đốn, nay mạ thành vườn.

Lúa 2\$ 65

Gạo 4 00

Cánh-thor. — Mạ tốt, nhờ mưa nên deo mạ gò được. Thiên hạ đang lo dọn đất cấy.

Lúa 2\$ 40

Gạo 3 70

Châu-độc. — Lúa sớm và lúa nổi tốt. Mạ lúa mùa vãi rồi. Mạ tổng Qui-Đức, tổng Thành-tin hôm trước hư nay nhờ mưa nên tốt lại.

Lúa 2\$ 70

Gạo lức 5 60

Giã-định. — Mạ lúa sớm rồi, đang lo dọn mạ lúa mùa. Đâu đó tốt cả.

Gò-công. — Có mùa mà không thường. Mạ tổng Hòa-lạc-hạ tốt. Tổng Hòa-đồng-hạ mạ lúa sớm 10 phần hư hết hai, vì thiếu nước.

Đâu đó đang lo mạ lúa mùa ngoại trừ củ-lao Lợi-quần và các ruộng ở theo sông rạch vì đang lo dọn cấy lúa sớm.

Giá lúa 2\$ 90

Giá gạo 4 25

Mỹ-tho. — Nhớ có mưa nên vãi mạ lúa sớm với lúa lỡ mùa tốt. Cuối tháng này trong tổng Hòa-hào, Hòa-quói, Hòa-thinh, Hưng nhơn, Hưng-nhương và Phong-phủ sẽ cấy lúa. Tổng Thạnh-quon đương cấy. Còn các tổng khác mạ vãi chưa rồi. Ấy là về phần lúa sớm. Cả xứ đang lo dọn mạ lúa lỡ mùa.

Lúa 2\$ 60

Gạo 5 00

Long-xuyên. — Mạ tốt, nhà nông-phu giữ đám mạ kỹ cang. Trong tổng An-phủ và Định-phủ, mạ 10 phần bị chuột phá hết 2, còn trong tổng khác, thiếu nước, 10 phần hư hết một.

Bắp, đậu, khoai tốt.

Giá lúa 3\$ 25

Giá gạo 4 20

Quận Hát-tiên. — Nhờ mưa nhiều nên nhà nông-phu lo dọn đất phần chắn. Các đám mạ bị tiêu hạn nay còn lại thì nhờ mưa vườn được. Các đám mạ vãi lại thì tốt cả.

Rạch-giá. — Đang lo cấy lúa sớm và đang dọn ruộng lúa lỡ và lúa mùa, nhờ mưa lớn từ hôm 10 juillet tới nay, mạ tốt lắm. Sâu bọ gi đi mất ráo.

Lúa 2\$ 38

Gạo 5 00

Sóc-trăng. — Mạ đâu đó rất tốt, nhờ mưa thiên hạ đang lo dọn đất. Trong tổng Định-chí, Định-mĩ, Nhiêu-mĩ, Nhiêu hòa, Nhiêu-phủ đang lo cấy lúa sớm, còn lúa mùa cuối tháng sẽ cấy. Trong 15 bữa rày, có 6 chiếc chài đến chở lúa Baixau về Chợ-lớn đặng 3 ngàn 9 trăm tạ.

Giá lúa 2\$ 60

Giá gạo 4 50

Sá-đéc. — Đang dọn đất cấy, mạ tốt, không có hư hao chi.

Lúa 2\$ 45

Gạo 4 65

Tân-an. — Nhờ có mưa nhiều nên nhà nông-phu khỏi sự lo dọn đất lại, và lo vãi mạ cho rồi.

Lúa 2\$ 70

Gạo 4 50

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Vụ ăn trộm này 2 tỷ năm nay.

Số là ông bắt đầu ăn trộm vụ phòng ngủ bị đượ rương đựng đồ n và một về đầu th

Cái bộp bạc đượ

Quản đạo tặc ngừ đem ra ngoi tưởng trong ấy c môn đồ thường

Coi ngoài nhà nền bề khố chi coi sóc, nó giữ tưng dưới.

Người ăn trộm thuộc trong nhà trộm cho ăn lin mà thôi.

Người bồi nói lẽ nó nghe động liền cái áo nư dù nhiên.

Tên Xe này l ăn cho ông Mail bữa ông Maille nghi cho thì ấy trước thì chịu về tên chệt Hà-xu

Continental, giao, còn tên đ y lẽ rằng có, n

Không dè có cho chệt Hà-xu Lôi, Nguyễn-và mắc án đồng l

Song các chư van-Xe và thi cấ lại khai kh

đoạt. Số là buổi ch vụ chống ông M ngừ sớm hơn trong nhà n

Hai vợ chôn có lam chi tội năm tu, còn v

Giả giấy t chệt bị bắt h thông hành t

Mỗ

Vụ án trộm này đã xảy ra hôm mùng 2 tháng 2 tây năm nay.

Số là ông bắt vật thừe giặc ban đêm thấy... Sợ là ông bị nhả lấy đồ. Cái tủ để trong phòng ngủ bị đục phá tan hoang lại một cái rương đựng đồ nữ trang giá hơn 4 ngàn quan và một ve dầu thơm cũng mất.

Cái bóp da của bà Maille cầm tay, và một cái bóp bạc đựng 120 đồng bạc cũng mất.

Quân đạo tặc lấy 2 cái áo ni trong phòng ngủ đem ra ngoài phòng khách mà mọi tui tưởng trong ấy còn tiền bạc, duy còn có hai món đồ thường bọn nó lấy tuốt.

Coi ngoài nhà không thấy dấu leo trèo đảo nền bê khóa chi. Từng dưới để cho người bồi coi sóc, nó giữ một cái chìa khóa để mở cửa từng dưới.

Người ăn trộm này chắc sao cũng quen thuộc trong nhà lắm mới trù nghĩ cách ăn trộm cho êm lìm và lấy những đồ trượng giá mà thôi.

Người bồi nói đây tên là Nguyễn-văn-xe có lẽ nó nghe động dụng trong phòng hồi ăn trộm liền cái áo ni dưới đất, nhưng mà nó cứ điềm nhiên.

Tên Xe này là con của người đầu bếp nấu ăn cho ông Maille, vợ nó là thị Nương, chính bữa ông Maille mất đồ thì thị ấy đi khỏi, ai cũng nghi cho thị ấy đi giấu đồ nữ trang, thị ấy trước thì chịu và khai nó giao đồ nữ trang cho tên chệc Hà-xương làm việc tại nhà hàng Continental, về sau lại chối nói không có giao, còn tên đánh xe của tên chệc cũng khai y lẽ rằng có, nên việc ra chắc chắn rồi.

Không dè có chứng khác khai thế khác làm cho chệc Hà-xương khỏi liên can, làm cho tên Lôi, Nguyễn-văn-Núi đầu bếp của ông Maille mắc án đồng lõa trong vụ này.

Song các chứng cũng quá quyết Nguyễn-văn-Xe và thị nương là chánh phạm đầu có cãi lại khai khác thì cả hai cũng là có tội sang đoạt.

Số là buổi chiều ngày ấy thỉnh không hai vợ chồng ông Maille phát buồn ngủ mê mẩn lại ngủ sớm hơn mọi khi, ấy là dấu có đưa trong nhà nó xông thuốc mê.

Hai vợ chồng tên bồi ấy vì khi trước không có làm chi tội tình nên Tòa xử người chồng 2 năm tù, còn vợ 18 tháng.

Giả giấy thông hành. — Có một tên chệc bị bắt hôm 23 tháng này vì va mạo giấy thông hành thế này: Va làm một cái giấy

chứng, bắt chước cái ký tên của M. Rossi là trưởng-tòa chủ của va.

Va dùng giấy ấy từ năm 1910 đến nay, nếu linh tuẩn không bắt thì va cũng dùng luôn.

Chánh-phủ Đông-dương-công-đồng kỳ tới sẽ nhóm tại Hanói lỗi nữa thánh septembre 1913.

Vụ Tur-Mát. — Hôm sớm mai ngày 21 Juillet 1913 Tòa đại-hình xử vụ Tur-Mát ở Cholon, các quan dự tụng là: Ông nghị-sư Dartigenave chánh tòa, ông Lacaze, thay mặt quan chưởng lý đề hình, ông Cailar, ông Garros, ông Girard và ông Naquard đứng trang-sư cải binh phạm-nhơn.

Nguyễn-văn-Trước kêu là Tur-Mát, hôm tháng chạp tây năm ngoài bị bắt vì tội quần tụ đảng gian, những đứa tung đảng là: Phùng-văn-Cân kêu là Tur-Cân, Nguyễn-văn-Vuôi kêu là Vui, Huỳnh-văn-Quy, Huỳnh-văn-Phan, Võ văn-Cao, Huỳnh-văn-Tung kêu là Khuru-ngọc, Huỳnh kêu là Ba-Pho, Đỗ-kiên-Tinh kêu là Hương chủ Trần (trơn biệt) Tur-van-Bền (trơn biệt) tờ cáo như vậy:

Tên Khuê là người Annam làm việc tại phòng Trưởng-tòa Cholon ngày nọ đang du lịch lối nhà gare Binh-diên, thỉnh linh bọn hung đồ áp dợt dù, và nài ép và phải nhập hội kín của Tur-Mát bằng không thì gia-đình không trông trở lại.

Thầy Khuê khiếp vì bèn chịu ghi tên vào sổ Tur-Mát.

Qua ngày sau thầy Khuê tới nhà Tur-Mát, là một tên tù tái phạm rất lợi hại cho dân tỉnh ở Cholon. Tur-Mát biểu võ chúa lập lời thề thủ-tín, rồi đóng trước 4 \$60, sau sẽ đóng thêm 15 \$00 nữa.

Cách hai ngày Tur-Mát nói cho Khuê viết một cái thơ đề cho hương chủ Trần, mà giả giấy thông hành. Không dè linh tuẩn bắt dặng thơ ấy tại tay Khuê, làm cho Khuê bị khảo tra tề-mê.

Đến bữa 24 novembre, Phạm-thị-An là tỉnh nhơn của Khuê bày dạ-yến cũng có Khuê dự đám. Hồi đó là 6 giờ chiều, Khuê thấy một lũ 50 đứa đi theo Đỗ-Kiên và hương chủ Trần về nhà tiệc, Khuê biết mặt có mình tên Núi, tên Nhàn và Quy. Bấy giờ tên Nhiên, Chính-Cho, Tur-Can và Bền mới hỏi Khuê sao dám mạo thơ cho Tur-Mát rồi đòi đánh Khuê tại đó. Khuê hải kinh chạy ra sau nhà thị An

mà trốn. Tức thì lũ ấy tán ra ngã nọ nẻo kia rình dợt Khuê, Khuê núp một hồi lâu rồi lộn ra cửa sau mà về. Đi chưa đầy 500 thước gặp tên Bền, Núi và Nhiên áp lại lột áo Khuê, lấy 40 \$00 và nói với Khuê rằng: Nếu muốn êm chuyện thì phải tới cho giáp mặt Tur-Mát. Nội ngày ấy Khuê đi lại nhà Tur-Vát, Tur-Mát cũng đành bỏ qua, song biểu Khuê đem xe hơi rước mình dặng đi hồi ý các đứa tung đảng.

Xe hơi đi Tân-qui-Tây hồi xế tới cầu Binh-diên xe ngừng lại, Tur-Mát cho đi kêu bọn tung đảng ở làng này tụ cầu Binh-diên tức thị tên Núi, tên Bền, tên Cho và nhiều đứa khác vây lại một nơi. Tur-Mát tính xam xỉ với nó một hồi, rồi cho nó về, đoan Tur-Mát nói với Khuê như vậy: Trong hội đồng ưng bỏ qua chuyện mạo thơ hôm nọ, song Khuê phải biểu tinh-nhơn an mật đồ trọng thể và đeo vàng mang chuỗi cho nhiều rồi đặc đến chỗ chỉ định cho it đứa tung đảng tới mà lột thân.

Khuê không dè bọn ấy tính an cướp song cũng chịu đưa cho qua buổi, rồi biểu quay xe về. Khuê cũng lấy tiền nhà mà trả tiền xe, lại phải đãi một bữa cơm nữa.

Nó đó Tur-Mát khi thì bôn thân đến nhà Khuê, khi thì sai bộ-hạ biểu Khuê thì hạnh việc đã tinh cho mau, Khuê dùng dần dụ dợt, không đánh giao vợ cho hung-dò.

Qua tới 22 decembre, Khuê cũng còn điềm nhiên toạ thị, nên phải bị tay bọn phi tử hành hung. Số là tên Núi với cháu hương chủ Trần đến nhà Khuê gan hỏi Khuê một lần chột. Khuê liền xin huân cho một đôi ngày dặng tỉnh, Núi không nghe, liền xốc lại đánh Khuê, Khuê ta làng, Núi bèn bị bắt, cũng nội ngày ấy, tới 8 giờ tối, hai tên tung đảng là Càn và Bạo tới nhà Khuê nói rằng: tại Khuê làm om, nên Núi mới bị bắt, ấy là dấu Khuê muốn sai lời hẹn với Tur-Mát. Khuê đáp lại chằm chằm rằng: phải chúc. Tức thì một đứa áp tới tinh dợt vàng của thị An. Khuê xông võ cắn lại và la làng nữa, thì một thằng bị bắt, còn thằng khác thoát dặng.

Khi dẫn nội vụ đến Tòa, thì mấy thằng bị bắt cứ chối hần và khai cho tên Khuê cáo gian.

Tòa-đại-hình nghiêm xét các lẽ của các quan trang sư và giấy tờ thì không thấy đều chi là hần chắc trong vụ tập lập phe hung đồ này. Gần hết những giấy tờ cáo ấy là của tên Khuê viết ra. Lại hỏi tra tới Khuê, Khuê nói cũng mờ hồ bộ tịch coi như người không chắc sư mình nôi.

Mỗi r là thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

tra nên vài... 2 \$ 60... 5 00... nhà nông... Trong tổng... 10 phần bị... tổng khác... hết một... 3 \$ 25... 4 20... mira nhiều... đất phần... hạn nay... được. Các... 2 \$ 38... 5 00... đó rất tốt... lo dọn đất... nh-mĩ, Nhiêu... phủ đang lo... cuối tháng... có 6 chiếc... về Cholon... 2 \$ 60... 4 50... đất cấy, mạ... hi... 2 \$ 45... 4 65... nra nhiều nên... dọn đất lại... 2 \$ 70... 4 50

giùm

Tây ninh. — Nhờ có mưa, lòng này thiên hạ bắt mạ lúa sớm lúa mùa được hột. Đàng lo dọn đất cấy. Lúa nổi và lúa thắm-đưng tốt.

Ruộng rẫy nhờ mưa tốt lại.

Lúa 2\$ 30
Gạo 4 40

Trà vinh. — Nhờ có mưa nhiều thiên hạ đàng lo kê vải mạ, người dọn đất. Mạ tốt.

Lúa 2\$ 40
Gạo 5 00

Vinhlong. — Đàng lo dọn mạ cuối tháng sẽ rồi. Nhờ mưa nhiều nên mạ tốt. Trong tổng Đĩnh-phủ, Đĩnh-thời có chuột phá lúa cây.

Lúa 2\$ 50
Gạo 4 60

Báclieu. — Thiên-hạ đàng lo vải mạ, dọn đất, có một đôi chỗ thiếu nước, hoặc bị chuột phá mạ.

Lúa = 2\$ 50 — gạo = 4\$ 70.

NAM-KỲ MỄ CỐC

(Paddy et riz de Cochinchine)

PAR M. A. COQUEREL

Lúa gạo Nam-kỳ theo ngôi hàng thì phải chưa ra làm ba hạng phân biệt, dùng tên tỉnh chỗ trồng nó mà đặt, hoặc là tại đó có trồng nhiều hơn: 1 là gạo Vinhlong; 2 là gạo Gò công; 3 là gạo Bảixâu.

Gạo Vinhlong hột dài, nhẹ, chắc, xay ít nát ồm hột coi không lịch, họ ít hay mua, rũi thứ này thiên hạ hay trồng nhiều.

Gạo Gò công tốt hơn, dày dặn hơn, tròn nặng và xay ít hay gãy, khi giã thì lại trắng hơn gạo Vinhlong. Có nhiều khi gặp gạo Gò công tốt tương tự gạo Nhứt-bôn, Âu-châu hay mua thứ gạo này lắm, mà ngặt một điều Nam-kỳ trồng ít quá.

Gạo Bảixâu dài hơn mấy thứ kia, mỏng mảnh mà mình tròn như ống chỉ Giã ra mau trắng, mà hay gãy hay nát lắm. Chệch và Annam ưa nó vì nó

có mùi thơm, hay vựa để dùng mà ăn cho nên giá có phải mắc.

Người Annam mà ưa ăn gạo Bảixâu cũng có một cơ khác, là gạo Bảixâu có chiều *đậm-khi* và *lâu-tinh* hơn gạo Gò công, và lại hai món ấy là vật thực rất bổ cho người, ăn nó mau thành vượn hơn gạo khác, xin coi bản sóng hai thứ gạo Gò công và Bảixâu thì hiểu.

Gạo Gò công

	K I È U			
	n 1	n 2	n 3	n 4
ĐẬM-KHÍ				
Gạo lúc mỗi trăm	kg.	kg.	kg.	kg.
kilos thì được	9.37	8.066	7.120	7.180
Trấu	2.370	1.930	1.430	1.370
LÂU-TINH				
Gạo lúc	0.420	0.371	0.726	0.396
Trấu	0.056	0.052	0.056	0.056

Gạo Bảixâu

	K I È U			
	n 1	n 2	n 3	n 4
ĐẬM-KHÍ				
Gạo lúc mỗi trăm	kg.	kg.	kg.	kg.
thì được	11.560	8.620	10.570	11.12
Trấu	2.420	1.920	2.370	2.62
LÂU-TINH				
Gạo lúc	0.934	0.955	0.729	0.563
Trấu	0.099	0.068	0.103	0.105

Bản phân giải này là của ông Lefeuvre Nam-kỳ, quảng-ly thiết nghiệm-sở làm ra.

Ba thứ gạo ấy nói rồi còn có một thứ nếp thường ưa trong trên đất gò. Hình nó giống gạo Vinhlong mà đầu nhọn, dạng nó khác xa vì đục. Người Annam hay ăn nó nói rằng thơm và bổ, để làm bánh hoặc đặt rượu, mùi rượu nếp ngon hơn rượu gạo và dùng làm đồ cúng cấp.

Gạo Gò công là một thứ gạo Âu châu hay ưa, song nó không được rông, vì họ trồng nhiều thứ lộn lạo làm mất giá cho nên rất tiết vậy.

Người Annam có thói hay trộn nhiều thứ lúa lộn bậy nhau, thì là một điều rất rối, không biết sao mà trừ cái tệ ấy cho dặng.

(Sau sẽ tiếp theo)

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

TRUNG-QUỐC

Các sự trừ nghị của Viên-thế-Khải

Trong khi dân-hội đàng lo tuyền cử Chánh-vị Giám-quốc thì ta cũng nên biết những điều Viên-thế-Khải đã trừ nghị ra làm sao.

Trung-quốc-báo chủ nhơn là M. F. Millard có đến Viên-thế-Khải mà do tâm sự thì ngài nói rằng:

« Trước hết phải lập Chánh-phủ thường xuyên, sau nữa là lo mở mang sự phong thành trong xứ cũng là giữ niềm hòa hảo với ngoại-bang ».

— Ông F. Millard hỏi rằng: Ông tính lập Chánh-phủ cách nào ?

Viên-thế-Khải. — Chánh-phủ dân-quốc. Vì nhơn dân đã bằng lòng như vậy thì mình phải làm tới cho vẹn tuyền. Đã ra công thiết lập dân-quốc rồi, nay không lẽ trở lại mà lập cách nào nữa.

— Nhiều nơi họ nói ông không có thiết lòng với dân-quốc, muốn lập Vương-quyền đặng ông lên ngôi cửu-ngũ.

— Những chuyện người ta cáo tôi thì tôi cũng đã rõ thấu, chẳng có chi lạ. hề quên cao trước lớn thì có thiên hạ ganh gờ luôn. Người ta nghi vậy mà có xứng đáng việc cử chỉ tôi chăng ? Tôi chẳng hề muốn trả lời, để cho thiên hạ nghị luận lấy. Từ ngày tôi có lòng nhiệt thành với dân-quốc thì tôi bằng lo lắng cho nên việc luôn. Nếu nay mà trong nước không thuận nhau thì không phải tại tôi, mà tại những người muốn cho bá-tánh đảo điên mà thôi.

— Có nhiều người nói ông muốn bắt chước làm như ông Napoléon (Ná-bá-luân).

Viên thế-Khải nghe như vậy cười ngất rồi nói rằng: « Tôi biết họ nói vậy, mà họ nghĩ lầm, vì từ thuở nay tôi hằng noi gương Ba-thành-Đốn (Washington) chứ không noi theo gương Ná-bá-Luân (Napoléon). Trong sử-ký ai danh tiếng hơn? Có phải là Ná-bá-Luân hay là vua này, Hoàng-đế kia chăng? Chẳng phải. Có một mình Ba-thành-Đốn rất danh

tiếng mà thôi. Vậy lại đều chi? — Đĩt cùng. Vậy chứ B thiết lập được nước mạnh và th nào tôi muốn noi làm đặng theo gư

— Nước Trung-

hơn hết ?

— Nước Trung-

dùng trong yên n

— Phải cải lư

— Phải cải lư

liêm cũng là cách

người rông thì

cho bá-tánh nh

vung trồng.

Ông Millard h

sao mà thiên hạ

người đến, làm

Viên-thế-Khải t

tội mấy người

họ chẳng theo-

lo có một việc c

đã quen rồi, h

mà chẳng gây h

nước. Những n

lập cũng là cách

chẳng hiểu thời

ngịch thủ này

bằng lòng qu

cho mình, còn p

phủ chưa bang c

ngịch mà ch

người gây họa

17. — FEUILLET

BA NGƯỜI

TIÊU-

CỦA ÔNG ALEX.

Bột-tốt. — N

là một lễ phải,

vô cùng, không

rộng rãi coi c

Aramit. — T

lắm là vì tôi c

vuờn A-mi-an,

cho Hoàng-th

Mỗi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

hay trộn
hau, thì là
tiết sao mà

tiếp theo

N VĂN

(Orient)

Viên-thế-Khải

Viên-thế-Khải
yên cứ Chánh-
tiết những điều
m sao.

là M. F. Millard
m sự thì ngài

h-phủ thường
sự phong thành
hảo với ngoại-

Ông tỉnh lập

đàn-quốc. Vì
y thì mình phải
công thiết lập

lại mà lập cách
không có thiết
Vương-quyền

cáo tôi thì tôi
thi la, hề quờn
ganh gỗ luôn.

đang việc cử
muốn trả lời, để
Từ ngày tôi có

thi tôi bằng lo
u nay mà trong
hông phải tại tôi,
cho bá-tánh đảo

muốn bắt chước
á-luân).

ày cưới ngắt rồi
ày, mà họ nghĩ
nơi gương Ba-

không noi theo
n). Trong sử-ký
là Nã-bá-Luân

ia chăng? Chẳng
nh-Đốn rất daph

tiếng mà thôi. Vậy chớ Nã-bá-Luân di truyền
lại đều chi?— Di truyền lại một nước khôn
cùn. Vậy chớ Ba-thành-Đốn khi sanh tiền
thiết lập được đều chi?— Thiết lập được một
nước mạnh và thông dong. Như vậy thì có lẽ
nào tôi muốn noi gương Nã-bá-Luân, là vì tôi
làm đặng theo gương Ba-thành-Đốn.

— Nước Trung-quốc phải cần dùng đều chi
hơn hết?

— Nước Trung-quốc ngày nay phải cần
dùng trong yên ngoài tĩnh.

— Phải cải lương đều nào trước hết?

— Phải cải lương thuế khóa và cách thâu
liễm cũng là cách đứctiền. Nếu mấy việc ấy
cải lương rồi thì dễ mà cải lương các việc khác
cho bá tánh nhờ, vì dân là bá nước nên phải
vung trông.

Ông Millard hỏi ông Viên-thế-Khải: nghĩ vì
sao mà thiên hạ không thuận nhau, kẻ trắng
người đen, làm cho rối loạn trong nước?

Viên-thế-Khải trả lời: « Bá-tánh sẽ luận
tội mấy người làm rối loạn ấy, có lẽ
họ chẳng theo phe đó đâu. Mấy người ấy
là có một việc cách-mạng mà thôi, tâm tánh
đã quen rồi, hằng ngày nghề, làm sao
mà chẳng gây họa, sanh đều rối loạn trong
nước. Những người ấy chẳng hiểu luật thiết
lập cũng là cách trị dân. Đốt nát quê mùa,
chẳng hiểu thời sự trong nước. Trong đám
nghịch thì này có hai phe. Một phe chẳng
bằng lòng người chức Chánh-phủ đã bang
cho mình, còn phe kia thì tự thườ nay Chánh-
phủ chưa bang chức gì, cho nên họ mong lòng
nghịch mà chờ ở công-danh. Hai phe là
người gây họa cho trong nước cả.

17. — FEUILLETON DU 31 JUILLET 1913 (285)

TRUYỆN

BA NGƯỜI NGŨ-LÂM PHÁO-THỦ

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

IX

(tiếp theo)

Bọt-tốt. — Như linh bà ưa người đó cũng
là một lẽ phải, bởi người đó rất sang cả
vô cùng, không ai bì kịp, đã vậy mà lại
rộng rãi coi của tiền như đất cát.

Aramit. — Tôi biết người Hồng mao ấy
lắm là vì tôi có hiệp với bọn bắt va trong
vườn A-mi-an. Chuyện ấy lấy làm buồn
cho Hoàng-thượng lắm.

Ông Millard hỏi đọ tâm sự của ông Hội-
trưởng dân-hội thì Viên-thế-Khải trả lời rằng:
« Chúng tôi nay đương lo thiết lập nhiều điều
có ích cho dân; đang lo tập cho dân hiểu
cách chánh-trị theo hiến-pháp tự-do từ tỉnh.

Bá-tánh đã chọn ra người đặng mà lập dân-
hội, đặng lo thiết lập Chánh-phủ thường xuyên
Nay dân-hội lập chuyên gì cho đặng, muốn
bỉ sử thì trước phải kỹ sử, nên Chánh-phủ
chưa kể đến dân-hội, phải lo việc chánh-trị
một mình. Nay Huê-ký dân-quốc và các nước
đàn-quốc khác đã phân biết Chánh-phủ Trung-
hoa rồi thì bề gì cũng phải ràng cho xứng
đáng. Nếu tôi đề cho trong trào các quan
muốn âm mưu phản bản thể nào cũng
đặng thì tôi rất quấy cùng việc hỗn phận của
tôi. Nên tôi trông cậy dân-hội phải lo lập
thành đặng mà lo trị dân cho nên việc. Ngồi
mà luận người này xấu người kia tốt thì dễ,
còn xướng ra mà làm cho nên việc thì ấy là
khó.

(Sau sẽ tiếp theo)

Một người chavà được làm Giám-
mục-sư (Tiếp theo)

Được làm như vậy cũng nhờ sự bền chí
của một vị kia. Văn ai ai cũng luận rằng
phải cho một người chavà làm Giám-mục-sư
mà thì giờ chưa đến, vì chưa có người xứng
đáng. Mà đức Giám-mục-sư tại thành Madras
nói thì giờ đã đến vì có người xứng đáng rồi,
không ai cãi lại ngài. Nên trong lúc phong
chức cho tân Giám-mục-sư thì ngài có luận
trong bài diễn thuyết rằng: 5 năm trước
quyết chí này đã thành công, nên ngài rất vui

lòng lắm: « Nay cuộc phong chức này là một
việc cả thế trong truyền Hội-thánh Ấn-độ từ
100 năm sắp về đây chưa có, là từ đức Giám-
mục-sư Middleton mới qua đến Calcutta tới
giờ. »

Từ khi sự giảng đạo Thiên-chúa cải lương
đến nay chưa hề thấy Linh-mục-sư chavà nào
được phong chức Giám-mục-sư. Việc đạo
hành thì bởi gốc người Tây mà tràn qua, song
người tây qua Ấn-độ là có ý quan xuất cai trị,
nên lòng dân không mấy phục. Vì người tây
ít hay lân cận với người hỗn xứ vì người hỗn
xứ cũng không muốn lân cận với người tây
nên sanh việc không hiểu nhau. Người hỗn xứ
tưởng lầm rằng đạo này là đạo Hồi-hồi, mà
các thầy cả hồi hồi chưa phải người xứng
đáng thay mặt cho các đạo.

Các Linh-mục-sư tây cũng hết lòng với con
nhà có đạo, song coi thể ít hay cho lân cận.
Hội thành có cho người chavà làm Linh-mục-
sư, là vì cực chẳng đã, cho làm linh mục đặng
mà cai trị họ chavà mà thôi.

Lời ông Thánh Phaolô nói rằng: « Đức
chúa Giê-giua là chúa chung trong thiên
hạ, chớ không phải chúa riêng một xứ
kia đâu. »

Mà coi thể các Linh-mục-sư tây tại Ấn-độ
không hay noi theo gương ấy.

Chẳng phải là thiếu người tài ba lợi lạc,
đức hạnh kiểm toàn. Sự e một điều là hề chọn
người chavà lên làm Giám-mục-sư thì chi cho
khỏi các Linh-mục-sư tây phải túng quờn.
Chắc sao người tây nào cũng không chịu cho
chavà quản xuất. Đó, khó liệu khôn toàn là

A-ra-mit. — Hôm qua tôi ở tại nhà ông
Tấn-sĩ học sách đoán mới bước ra, hồi đó
lại có cháu gái ông Tấn-sĩ ấy cũng bước ra,
nên tôi phải đưa cỗ ra tới xe, thỉnh linh
đầu có một người cao lớn, nước da sậm,
coi bộ hình như là người quời-tộc, giống
như tướng khôi-ngô của Đat-ta-nhân đó,
đức 5, 6 người theo đến gần tôi mà nói
rằng: « Chào công-tước. chào bà, tôi xin
mời ông bà lên xe đây, chẳng nên từ chối
làm chi. »

Đat-ta-nhân. — Va nhìn làm tướng Tiên-
sanh tướng là ông Bức-kin-gam công-tước,
còn có cháu ông Tấn-sĩ tướng là Linh-bà.

A-ra-mit. — Phải rồi! là vì hồi đó tôi có
mặc áo choan ngoài, nó không thấy áo ban
trong, và đội một cái nón sùm sụp khuất
mặt, nên nó mới nhìn lầm.

Đat-ta-nhân. — Nếu vậy thì anh em ta nên

giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

tại việc như vậy, mà nay thành tru đầy là công cán của Đức Giám-mục sư tại Madras !
Ta đáng khen cho Hội thánh Ấn-độ biết xử thế mà dụ lòng con nhà có đạo.

Nhật-bồn Kim-sơn bất thuận
(Tiếp theo)

Trưởng là Nhật-bồn Chánh-phủ dụ dự vậy, té ra Huê-kỳ Chánh-phủ cũng dụ dự vậy, nếu Đức-giám-quốc Wilson mà cang dự vào việc ấy mạnh mẽ như Đức-giám-quốc Roosevelt trong năm 1916 vậy, thì thiên hạ ai ai cũng phải dùa theo, vì cách cử chỉ lòng hiền của Kim-sơn sẽ làm rối loạn, sẽ làm cho niềm hòa hảo hai nước phải rung rinh, nó làm cho nhiều người tại Huê-kỳ phát giận.

Ông Roosevelt có viết thư cho Đô-đốc Kim-sơn, tỏ dấu ngài chẳng bằng lòng điều luật ấy, như muốn vậy thì phải đợi ngày nào phóng thủy kinh Panama rồi thì sẽ ban hành.

Nhật trình *Thương-báo* tại Huê-kỳ luận chiết điều luật ấy rằng lập ra đó là có ý gheo một nước giao hảo phương-đông nghịch cùng Hưê-kỳ.

Nhật trình *Huê-kỳ diễn-dàng* luận rằng chẳng nên gheo Nhật-bồn là một nước đã vào hàng liệt-cường rồi, chớ chẳng như một nước tiểu bang kia đâu.

Nhật trình *Huê-kỳ truyền-báo* luận rằng phải tính nhau cho êm.

Hội buôn biển tại Huê-kỳ kéo nài. Tại Kim-sơn cũng có nhiều người nghịch luận điều luật này.

Ngày mùng 10 avril *Kim-sơn Thời-sự-báo* luận rằng : cách cử chỉ như vậy là điên, là đại, vì các hăng lớn tại Kim-sơn đều dùng tiền Ngoại-quốc mà thiết lập, nếu bang hành

điều luật ấy ra thì chi cho khỏi làm phiền lòng người ngoại quốc, họ sẽ tuyệt đường đem vốn tới xứ mà mở mang thì trong xứ sẽ có ngày điên đảo.

Hội giảng đạo tại Kim-sơn có diễn thuyết rằng điều luật làm như vậy là nghịch với sự phong thành và trái đều ích lợi cho hai nước và hại việc tiến bộ của đạo Thiên chúa.

Mà không có đảm nạo bắt bẻ điều luật Kim-sơn cho bằng *Hội đấu xảo Panama* sẽ khai trương trong năm 1913 tại Kim-sơn thành. Chưa gì là thấy cuộc đấu xảo bắt thành trước. Chẳng những là Nhật-bồn đang lo dự cuộc đấu xảo ấy rất to, bị vậy mà phải bãi việc, mà các nước khác sẽ bắt chước Nhật-bồn không qua dự cuộc đấu xảo. Hội này gởi tờ cho Kim-sơn Hiến-pháp-ty mà nói rằng điều luật lập như vậy rất hiểm nghèo cho xứ Kim-sơn :

« Khi Chánh phủ Kim-sơn xin Hội đấu xảo thiết lập trường đấu tại Kim-sơn thành thì ông Hội-trưởng mới nghe theo gởi thư cho Vạn-quốc, bắt kỳ là đạo nào, nước nào, xứ nào thì cả thầy đều sẵn lòng với Kim-sơn, ngày may cử chỉ như vậy thì là có ý làm sỉ nhục cho Vạn-quốc, cử chỉ như vậy sao khỏi hại cho Kim-sơn » .

Các người chệch ở tại Kim-sơn thành đã khi sự kéo nài và dân-hội tại cũ-lao Hawaie đã có gởi giấy khiếu không dự cuộc đấu xảo.

Đức-giám-quốc Wilson nếu muốn cang dự vô việc này mà khuyên Kim-sơn thì thiên hạ tại Huê-kỳ và tại Kim-sơn có nhiều người trợ lực, nhưng Đức-giám-quốc cũng còn dụ dự. Tuy Sứ-thần Nhật-bồn mỗi ngày mỗi tới mà

kêu xin, mà ngài cũng cứ dụ dự. Chắc sao cuộc này không phải dễ.

Hiến-pháp-ty Kim-sơn mới lập điều luật khác nữa rằng : Dân ngoại-quốc không có thể vào dân Huê-kỳ mà đến cầu cá trong địa-phần Kim-sơn thì phải đóng mỗi người một bài sanh-ý 200 \$. Làm như vậy thì thiệt hại cho Nhật-bồn nữa.

Quan Giám-quốc Huê-kỳ bèn mời các phái nhơn Kim-sơn đến bàn luận, rồi làm lời chỉ dụ như vậy (*chỉ dụ hiện-quá*) : « Ta tưởng không có lẽ dân Kim-sơn muốn làm nhục cho Chánh-phủ Hiệp-chúng-quốc, làm cho thiên-hạ nghi tâm rằng Chánh-phủ Hiệp-chúng-quốc Huê-kỳ không oai quyền, và không lẽ vì dân Kim-sơn mà Chánh-phủ nghịch với các lời minh ước ngoại bang.

Ta trông cậy Chánh phủ Kim-sơn sẽ biết suy nghĩ và như muốn lập điều luật cấm những người không có ý muốn vào dân Huê-kỳ được sấm đất cát trong xứ thì phải nói theo nề nếp luật lệ các tỉnh-khác mà làm, cấm chung người Ngoại-quốc, chớ đừng có cấm riêng một mình Nhật-bồn. Nếu sanh-kế quỷ quyệt ra thì chi cho khỏi làm phiền lòng Chánh-phủ Huê-kỳ vì chánh-phủ đã có làm nhiều tờ minh-ước với ngoại-bang.

Nên ta phải cho dân Kim-sơn hay trước rằng ta-chẳng hề cho lập luật thiệt hại như vậy, vì danh tiếng và đều cử chỉ chánh-trị của cả nước Hiệp-Chúng-quốc mà ta sẽ cang dự.

Ta chắc sao dân Huê-kỳ cũng hiểu sự quan hệ này thì từ về sau ắt sẽ cần ngôn cần hạnh. »

(Sau sẽ tiếp theo).

đi rào tứ phương mà tìm vợ Bô-na-xơ thì sẽ biết nguyên-do.

Bọt-tốt. — Con đon bà hèn vậy, mình phải đi mất công với nó sao ?

Đạt-ta-nhân. — Tuy vậy mà nó là con đờ đầu của ông La-bọt. Và lại Linh-Bà lúc này phải quyền biển, vì hệ Linh-Bà dùng quó-tộc thì Tề-Trưởng thấy liền, sao cho nhem chuyện được.

Bọt-tốt. — Nếu vậy thì phải tính giá cả trước với thằng Bô-na-xơ, cho xứng cái công mình rồi mới ra tay.

Đạt-ta-nhân. — Vô ích, đầu nó không trả tiền công cho mình, mình cũng có chổ phải nguyên được.

Anh em mới bàn luận đến đó liền nghe ngoài thàng có người chạy lên lầu, đóng cửa phòng mà nhào đại vô. Ngó lại mới biết là lão Bô-na-xơ, mặt mày lơ lảo,

miệng lại bài hải rằng : « Trời ôi, xin các ông cứu tôi với ! Có bốn người chạy theo sau bắt tôi kia kia. »

Bọt-tốt và *A-ra-mit* nghe vậy liền đứng dậy rút gươm, *Đạt-ta-nhân* cầm mà nói rằng : « Cuộc này phải cho lạnh, chớ chẳng nên thảo thứ. »

Bọt-tốt. — Không lẽ ta điềm nhiên mà đi. . .

A-tốt. — Cứ nghe theo lời *Đạt-ta-nhân*, tuy và nhõ mà lạnh lợi hơn chúng ta, phần tôi đây tôi cũng cứ noi gương và mà cử chỉ, *Đạt-ta-nhân* cứ việc làm đi, em. »

Bốn anh em nói rồi bèn bước ra cửa thấy bốn tên Thị-vệ có mang gươm, đứng đó đục đặc chưa chịu vô.

Đạt-ta-nhân bèn mời : « Mời chư vị vào, chúng tôi đây cũng là tôi trung của Hoàng thượng và quan Tề-trưởng ».

Người đầu đoàn Thị-vệ hỏi : « Té ra chư công không cản trở, để cho chúng ta thì hành linh mạng thông tha sao ? »

— Mò dám, đã không cản trở mà lại sẵn lòng trợ lực với chư vị.

Bọt-tốt tánh hay quên lỗ mưng bèn hỏi : « Thằng đó nói cái gì ? »

A-tốt rầy : « Ni đi nà, sao đại quá vậy ! »

Bô-na-xơ thấy vậy bèn than nhỏ : « Chư công hồi nãy hứa với tôi. . . »

Đạt-ta-nhân bốt nói nhỏ rằng : « Dùng kế này mới cứu chủ được, nếu ra tay cự địch thì phải khôn cả bề. »

— Tôi lại tưởng. . .

Đạt-ta-nhân kêu Thị-vệ mà rằng : « Chư công hãy vô mà bắt chủ đó đi, tôi không có cử chỉ can đảm đâu. Tôi mới quen mặt lần này mà thôi, là vì chủ này là chủ phò, »

(Coi trương 16).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

H

TÍN
Sân-ch

Vòng dãn
500 hoặc 6
cao 2 thước
đứng cho
đồng trống

Vòng dãn
đăng ngoài
sát. Đến n
trong, mà
đạp nó n

Đến th
giao sản c
quan tiền.

2. — B
đến, nhi
tiền giết c
chứng 20

Cứ hễ g
thi tính ấ
Khỉ sự
có trăng.

nè rồi bay
lợi chơi n
nhau ấy l
bạn giết
cháy vào

vô vòng t
Thấy l
hoàn kinh
kỳ mà ch
trong 1 c
vào trong
đứng dãn

Mối

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nám-kỳ)

TỈNH RẠCH-GIÁ

Sân-chim, nghề kết quạt
(tiếp theo)

Vòng đặng ngoài mỗi phía phải có 500 hoặc 600 thước bề dài, dặng bề cao 2 thước, bện bằng mây dặng cần đứng cho chim con bay bầy ra ngoài đồng trống.

Vòng đặng trong hẹp hơn vòng đặng ngoài, để dặng vây chim mà hạ sát. Đến ngày đó thì họ xô vòng đặng trong, mà phải phát cổ trước, hay là đập nó nằm xuống.

Đến tháng giêng các bạn giữ sân giao sân cho nghiệp-hộ mà lãnh 1000 quan tiền.

2^o — Bạn giữ sân đi thì có bạn giết đến, nhiều khi bạn giữ sân cũng lãnh tiền giết chim, thường số bạn giết chừng 20 tên.

Cứ hệ giết được bao nhiêu chim thì tính ăn 1 phần mười.

Khi sự hạ sát thì lưa đêm không có trăng. Khi chim mẹ cho con ăn no nê rồi bay đi kiếm ăn thì chim con lơi chơi một hồi, lên sân đậu ngủ kể nhau ấy là lối đấu canh hai, thì 20 tên bạn giết mỗi người cầm hai cây củi cháy vào vòng ngoài mà lùa chim vô vòng trong đã dọn sẵn.

Thấy lửa và tiếng người la chim hoán kinh tuôn nhau như binh mà kỹ mà chạy từ phía. Đuổi như vậy trong 1 canh (2 giờ) thì rồi, chim đã vào trong vòng nội, thì 10 tên bạn đứng đặng hàng chặn cửa quơ lửa, la

PROVINCE DE RẠCH-GIÁ

Exploitation des plumes et la fabrication des éventails
(Suite)

La première enceinte, d'environ 5 ou 600 mètres de côté, est fermée de minces palissades de 2 mètres de haut environ, reliées par des rotins, et a pour but d'empêcher les petits de se répandre dans la plaine. La deuxième, beaucoup plus petite et construite de la même façon, sera le champ de carnage où les petits seront massacrés et étranglés.

La petite palissade qui la sépare de la grande enceinte tombera le jour du massacre, et les herbes y seront auparavant coupées et foulées par les gardes. Au premier mois, les gardes remettent le sân-chim entre les mains du fermier et reçoivent mille ligatures;

2^o Ils seront remplacés par les tueurs (ban-giét, compagnons pour étrangler); généralement les gardes se rengagent comme étrangleurs, ces derniers sont ordinairement au nombre de vingt.

Ils sont payés en argent, au prorata de 1/10 du nombre d'oiseaux tués par chacun.

Pour le massacre, on choisit une nuit sans lune. Lorsque les parents après avoir rassasié leurs petits sont repartis à la pêche. que ceux-ci bien repus ont repris leurs ébats aquatiques et sont revenus dormir côte à côte sur l'aïre, c'est-à-dire vers la fin de la 2^e veille, les vingt tueurs, armés chacun de deux morceaux de bois incandescents, entrent dans la première enceinte et se disposent à refouler les oiseaux dans la petite enceinte préparée à cet effet.

Des feux trop brillants, un bruit trop considérable effaroucheraient les oiseaux qui forceraient la ligne du blocus et se répandraient de tous côtés. Cette opération dure plus d'une veille (2 heures); quand les oiseaux s'ébranlent, on dirait un escadron de cavalerie chargeant.

Enfin, et non sans peine, les oiseaux sont agglomérés dans la 2^e enceinte; une dizaine d'hommes forment une palissade vivante, agitant de temps en temps leurs morceaux de bois incandescents et poussant quelques cris pour empêcher les pauvres victimes de tenter une sortie.

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Guide de l'acheteur)

THUỐC-SÁT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HUỜU

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đau đầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sắc, xấu xa, hoit trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dưỡng thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y kháo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thi nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng co-khi riêng mà chế. Thứ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chữa mà uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cầu già, trẻ, hề phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khải (ho), khí xuyễn, tinh thần buồn bã, không muốn làm lụng

Coi qua trong thư 12

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

giùm

MẠI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chần chằng nhạc, cùng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — Thuốc viên này phải chiêu với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bốn viên mà uống mãi dưng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX như ở hạng bảo-tê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ-lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

SỮA ĐẶC

(Le lait condensé)

Trong cả hoàn-cầu có nhiều nơi cứ dùng sữa tươi mà thôi hoặc chẳng dùng tới cũng không chừng, vì một là chẳng có thể nào mà làm ra sữa đặc cho đựng, hoặc chẳng có bò cái cho nhiều mà vắt sữa, hai là thì tiết chẳng thuận; hoặc nóng quá, hoặc lạnh quá, dọn sữa đặt làm sao đáng, để lâu nó thúi đi còn gì.

Vậy dùng sữa Nestlé thì hay lắm, vì thứ sữa này để cả đời cũng chẳng hề hôi thúi bao giờ.

Bấy lâu ít người dùng sữa Nestlé này, mà ngày nay thiên hạ trong cả thế gian, đâu đâu cũng đều dùng nó cả, nhất là Đông-dương ta đây là xứ nóng nực, nếu dùng đựng sữa ấy thì chắc sao cũng mạnh giỏi luôn. Uống nó đã đỡ khỏe mà lại chẳng đau ốm thì có ích biết là chừng nào. Chẳng những là trong xứ chúng ta đây dùng sữa Nestlé mà thôi, trong cả hoàn-cầu đâu đâu cũng đều dùng nó hết.

Dùng sữa như vậy cũng là phải đó chứ, vì nếu muốn ăn học cho thông minh với đời, thấy đâu nhỏ đó thì phải dưỡng thân cho phi mỹ mới đặng, mà hề muốn cho đặng khương cường tráng kiện, thì khá mỗi ngày dùng sữa Nestlé luôn.

Khi xưa, thiên hạ chưa có dụng đến cuộc vệ-sanh cho lắm, cứ lo một điều mở mang trí hóa mà thôi, chớ ngày nay nước nào cũng vậy, đều lo sắm cuộc chơi cho tiêu khiển và cho dân gần dân cốt. Khi chơi mệt rồi thì dùng vật nọ vật kia mà bổ dưỡng. Trong

Coi qua trương thú 13

hết cho chim sợ không dám chạy ra ngoài. Khi vậy thì 20 tên bạn giết cầm cây vào đám chim ấy, lưng thì đai xà-quỳc dặng đập rận chim con, trong tay giầy lưng của dân mọi đờ Huc-kỳ; rận chim nó lớn hơn bằng ba con rận người, cắn đau lắm. Lạ con chim nào to bẽ cổ, còn mấy con nhỏ để lại chớ lớn sẽ hay. Bẽ cổ rồi quăng nằm dưới đất đó, đến sáng sẽ lượm, vì hạ sát chim đến hừng đông mới nghỉ.

Trưa lại khi chim mẹ về không thấy con la ó om sòm, tìm con tào, tác coi ra rất nên thê thảm.

Trở đi trở lại hai ba ngày, khi chắc là con đã mất rồi bèn bay thẳng về Cao-man vì gần ngày thay lông.

Người Cao-man lượm lông ấy đem đi Saigon bán.

Các chim khác thấy còn con thì cứ nuôi cho đến ngày mất con mới bỏ đi.

Hạ sát như vậy trong hai đêm mới tuyệt, lượm chim nở đầu tay, mỗi đêm vậy giết chơi từ 1000 đến 2000 con chim. Qua đầu tháng hai bẽ kỳ nhì, đầu tháng ba bẽ kỳ ba. Kỳ ba này là bẽ chim thẳng-bè đẻ muộn.

30. — Hạ sát rồi sáng ra có bạn nhỏ đến mà nhổ lông, thường bạn giết cũng lãnh tiền nhổ lông. Cũng cứ ăn phân hễ 10 con thì ăn một con.

Tẻ ra 1 người làm ba nghề, giữ sân ăn 100 quan, giết chim ăn một phần mười, nhổ lông ăn một phần mười.

Họ nói đùa nào giỏi làm ba nghề ấy trong 5 tháng sẽ có được sáu, bảy trăm quan tiền mà không cực nhọc chi cho lắm. Có nghiệp-hộ ở tại sân cầm sổ ghi công cho mỗi người.

(Sau sẽ tiếp theo)

C'est alors que les vingt tueurs se lisent à tâtons au milieu de ces milliers d'oiseaux, massés dans un si petit espace. Ils ont les reins ceints d'un énorme faubert en bambou effiloché, dans le genre des ceintures des Peaux-Rouges, comme les ciriers du reste, afin de se préserver des piqûres très-dououreuses d'un énorme parasite, triple de celui de l'homme, qui vit sur les oiseaux.

Ils tordent le cou aux plus gros oiseaux, qui meurent ainsi sans pousser un cri, réservant les autres plus petits pour plus tard.

Les cadavres sont abandonnés sur place, on y reviendra le lendemain; le massacre est terminé avant le jour.

Le lendemain, vers midi, les mères reviennent comme d'habitude, et ne trouvant plus leurs petits, se livrent à des recherches insensées, faisant retentir l'air des cris les plus discordants.

Elles reviendront encore deux ou trois jours, puis trop certaines de leur malheur, elles retourneront définitivement au Cambodge, où l'époque de la mue ne tardera pas à les surprendre. Les Cambodgiens recueilleront ces plumes tombées du ciel et iront les vendre à Saigon.

Les mères qui retrouvent leurs nourrissons continuent à les approvisionner jusqu'au jour où, aussi malheureuses que leurs devancières, elles ne les retrouvent plus à leur tour.

Pendant les deux nuits qui suivent cette première grande chasse, on continuera l'opération jusqu'à extinction complète des premiers nés. Chacune de ces nuits fournira de 1,000 à 2,000 cadavres.

La même grande opération recommencera au milieu du 2^e mois et au commencement du 3^e, pour la capture des pélicans éclos postérieurement.

3^e Revenons aux cadavres abandonnés: c'est l'affaire des dépouilleurs ban-nho (compagnons pour arracher); ce sont généralement les tueurs qui se rengagent.

Ils sont payés au prorata de 1/10 du nombre d'oiseaux dépouillés par eux.

Ainsi, un garde qui s'est engagé comme tueur et comme dépouilleur touchera 100 lig, comme garde: 1/10 à raison de 1 lig, pour le nombre d'oiseaux tués par lui, 1/10 à raison de 1 lig, pour le nombre d'oiseaux dépouillés par lui.

On dit qu'un garde, bon tueur, dépouilleur, peut se retirer avec 6 ou 700 ligatures de gain au bout de 5 mois d'un travail peu fatigant. Le fermier, se trouvant au milieu d'eux, tient registre du nombre de paquets de plumes remis par chacun.

(à suivre)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn giùm

KIM-VÂN

(Poème de ...)

931 (Giọt rờng)

932 (Tiêu-thơ n)

933 (Lồng riêng)

934 (Đêm này đ)

935 (Sanh câng)

936 (Nồi lòng c)

937 (Người vào)

938 (Nàng ra tr)

939 (Bây giờ m)

940 (Mau ghen)

941 (Chước đầu)

942 (Đã ra đườ)

943 (Bây giờ m)

944 (Hết đều k)

945 (Nhẹ như b)

946 (Gỡ cho ra)

947 (Nhớ nhàng)

948 (Bề sâu s)

949 (Một mình)

950 (Đũa đầu v)

(931) Hồ

khuya, Ti

và Tủy Ki

mỗi mẹ ch

đường đã

(932) Ch

chị ta, cũn

rằng: Bira

cũng bở c

minh đâu

(933) M

nào thì ch

nát ruột c

nồi của m

bè.

(934) C

khá (thuo

rời thị Th

chúng g

chỉ thì ph

chong m

chẳng ng

(935) K

hơi mà h

chánh c

bà gì mà

vậy kia?

(936) C

Mỗi

teurs se glis-
ces milliers
si petit espace.
n énorme fau-
dans le genre
tonges, comme
de se préserver
uses d'un éner-
i de l'homme,

plus gros oi-
i sans pousser
trés plus petits

abandonnés sur
lendemain; le
ant le jour.
midi, les mères
abitude, et ne
its, se livrent à
aisants retentir
cordants.

re deux ou trois
es de leur mal-
définitivement
ue de la muq-
ndre. Les Cam-
es plumes tom-
endre à Saigon.
ent leurs nour-
approvisionnement
alheureuses que
ne les retrouve-

nts qui suivent
hasse, on conti-
qu'à extinction
nés. Chacune de
e 1,000 à 2,000

érati n recom-
e mois et au com-
r la capture des
rement.

res abandonnés:
uilleurs ban-ko
racher); ce sont
e quise rengagent.
orata de 1/10 du
ouillés par eux.

est engagé com-
ouilleur touchera
1/10 à raison de
oiseaux tués par
ig, pour le nombre
ar lui.

bon tueur, dé-
rer avec 6 ou 700
out de 5 mois d'un
e fermier, se trou-
tient registre du
plumes remis par

(à suivre)

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiêu) (Tiếp theo)

- 931 Giọt rông (a) canh đã điêm ba,
- 932 Tiêu-thơ nhìn mặt đường đã cam tâm.
- 933 Lòng riêng khắp khỏi mừng thầm.
- 934 Đêm này đã bỏ đau ngậm xưa nay.
- 935 Sanh càng gan héo ruột đầy,
- 936 Nỗi lòng càng nghĩ càng cay đắng lòng.
- 937 Người vào chung gối loan phòng,
- 938 (Nàng ra tựa cửa đèn chong canh dài,
- 939 (Bây giờ mới rõ tâm hơi,
- 940 (Máu ghen đâu có lạ đời nhà ghen? (b)
- 941 (Chước đâu rẽ thủy chia uyên? (c)
- 942 (Đã ra đường ấy ai nhìn đợc ai?
- 943 (Bây giờ một vực một trời,
- 944 (Hết đều khinh trọng hết lời thị phi.
- 945 (Nhẹ như bắc, nặng như chì,
- 946 (Gỡ cho ra nữa còn gì là duyên.
- 947 (Nhờ nhàng chút phận thuyền quyền,
- 948 (Bề sâu sóng cả có tuyền đợc vay?
- 949 (Một mình âm ý canh chày.
- 950 (Đĩa dầu vôi, nước mắt đầy năm canh,
- 951 (Hồi đó đồng hồ đã tới 3 giờ khuya,
- 952 (Tiêu-thơ nhìn mặt Thúc-sanh và Túy Kiều, thấy mình làm cho đã mỗi mẹ chề chán, thì thị ta bấy giờ đường đã cam tâm mãn nguyện rồi.
- 953 (1932) Chắc là tấm lòng riêng của thị ta, cũng hơn hờ mà mừng thầm rằng: Bữa nay ta mới đặng thỏa lòng, cũng bỏ đèn cho những lúc lòng mình đau ngậm xưa nay rồi đó.
- 954 (1933) Mà thị ta vui sướng chừng nào thì chàng Thúc lại càng héo gan nất ruột chừng nấy. Nghĩ đến nóng nôi của mình, thiệt là cay đắng nhiều bề.
- 955 (1934) Còn như thị Túy Kiều thì lại khá thương lắm thay! Vì hồi tan tiệc rồi thì Thúc sanh, Hoạn-thơ trở vào chung gối ở chốn loan-phòng, mà thị phải ra ngoài cửa, một mình chong một bóng đèn, thâu suốt 5 canh chẳng ngủ.
- 956 (1935) Khi đó Túy-Kiều mới rõ tâm hơi mà hiểu đợc người đó là vợ chánh của chàng Thúc. Lạ chưa? Đờn bà gì mà lại có máu ghen lạ lùng như vậy kia?
- 957 (1936) Chước đâu mà lại có chước

làm cho rẽ thủy chia loan, chớ một nơi vợ một nẻo như vậy? Bây giờ đã ra nóng nôi ấy, thì ta và tình nhơn của ta, còn ai nhìn đặng ai nữa không?

(937) Ngán nỗi thay cho mình sa cơ lỡ bước, tề thành thân phận nhỏ nhen; mà kẻ kia là tay quờn thế, khác nào một vực với một trời. Thôi! ta thiệt là hết điều khinh trọng thị phi, chẳng dám phân bì phải quấy chi nữa

(938) Mà cửa quờn quờ, thường hay có thói hí nộ bất trắc, khi nhẹ thì như bắc mà khi nặng thì lại như chì, không biết đâu mà lường cho đặng. Minh mắc vào vòng nấy, biết bao giờ gỡ cho thoát khỏi; mà đâu có gỡ ra đặng nữa, thì cũng đã chầy trụa. còn chi là cái duyên phận của mình?

(939) Than ôi! chút phận thuyền quyền của mình đã lỡ làng rồi; mà ở nơi nguy hiểm bất trắc này, khác gì chốn biển sâu sóng cả, chưa biết thân mình, chắc có toàn vẹn đợc cho chăng!

(940) Chì ta nghĩ đi nghĩ lại một mình lúc canh khuya, thương thân lưu lạc, giọt lụy chứa chan, suốt cả 5 canh, lúc nào cũng chỉ có một ngọn đèn tàn và hai hàng lụy mà thôi.

(a) Giọt rông là giọt nước đồng hồ. Hồi xưa bên Tàu làm đồng hồ bằng hồ đựng nước, có làm hình dạng con rông, cho giọt từ trong vòi rông mà chảy ra, mỗi một giọt nước là một khắc đồng hồ. Có câu thơ rằng: « **Thủy trích đồng long dạ lậu trăng** » nghĩa là giọt nước ở trong con rông bằng đồng nhỏ ra ban đêm còn dài.

(b) Có chữ: « **Đại phụ cánh kỳ đồ** » nghĩa là vợ chánh ghen lại càng lạ (vợ lớn ghen rất dữ tợn lắm).

(c) Rẽ thủy chia loan nghĩa là làm cho vợ chồng lia tan.

♦♦♦

BIÊN THUẬT KỶ TRUNG KỶ

(Exploits des escrocs)

Hắc-thị

Kinh-đô Trung-quốc có riêng một nơi kêu là **Hắc-thị** (chợ tối). Nghĩa

MẠI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

mấy vật ấy chẳng có vật nào qui hơn sữa đặc Nestlé và sữa bột Nestlé là một vật thơm ngon lạ lùng.

Bởi vậy cho nên cả Lục-châu ta đây, tỉnh nào cũng có bán sữa Nestlé, chẳng biết bao nhiêu mà kể. Họ xài sữa đặc nhiều như vậy cũng là sự thưởng, vì ở các tỉnh ít có sữa tươi mà dùng làm, chứ như ở Saigon, chà và nó bán sữa tươi chỗ cá xe, ban đầu thì họ cũng mua nhiều, chớ như nay họ đã hiểu rằng dùng sữa ấy thì phải mang bệnh, cho nên đầu cũng mua cho đặng sữa Nestlé mới chịu, vì đã thử nhiều lần và thấy sữa tốt luôn, chớ chẳng phải vàng và hư như mấy thứ sữa khác vậy.

XANH XANH VÀNG VÀNG như trái thị non

Thầy kỹ Lưu từng chinh Niết-ty bấy lâu bị đau nhức gần bên bao tử; mà nước da xanh xanh vàng vàng của thầy đó là dấu chỉ rõ căn bệnh ở lại **cang**.



THẦY-KỸ LƯU

Thầy viết thư nói như vậy: « Tôi mới bị mục cơ xung rất nặng đau chơi 18 giờ đồng hồ tưởng đã vong mạng. Tôi nhào lảng xuống đất rên la in ỏi. Tôi tưởng như ai thò tay vào bụng mà rút bao tử tôi, bao nhiêu đồ vật thực đều vọt ra ngoài hết, cả đêm không nhắm con mắt, tinh thần tán loạn, nước da xanh xanh vàng vàng như trái thị non, còn nước tiểu thì đỏ lôm.

Tôi không biết thầy đau mà uống thuốc chi cho mạnh, nếu bệnh xung lại một lần nữa, thì chắc tôi phải bỏ mình.»

Thầy-kỹ Lưu đau bệnh chi chừ khán quan có rõ chăng? Phàm trong ngũ tạng lực phủ con người, nếu cái lá gan nó nằm sai chỗ, thì đờm đóng cục lại thành khối, trong khi mỗi một cục khối đờm nó tuôn ra đại trường, thì nó làm bit đường đi, bao nhiêu đờm ở ai không ngờ mà ra, đồn đờm lại trong gan. Một đàng thì cục khối đờm muốn tuôn ra mà luôn không nổi, còn một đàng đờm ở

Coi qua trường thứ 14

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

nhứt trình

MẠI HÓA MÔI DẪN

(tiếp theo)

trong gan lẩn ra, làm sao Thầy-kỳ-Lưu chịu nổi mà chẳng la làng la xóm.

Cái bệnh đau bụng đó kêu là: cang đàm thống, mỗi lần xung lên thì con người phải đau đớn không có lời chi mà táo cho đúng, chừng cục khối đờm nó lọt vào đại trường chừng ấy mới hết đau.

Thiên hạ có thử nhiều món thuốc đắng mà trừ bệnh cang đàm thống mà có một món Sirop de Follet rất nên thần hiệu.

Thầy-kỳ-Lưu thầy nói hề sợ bệnh xung lại một lần nữa thì chắc mang vong, lời nói ấy rất hữu lý. Cách ba bữa sau bệnh phục phát. Mà may quá chừng! Trước khi bệnh chưa phục phát, thầy có đi chơi tại nhà thầy Phán; gặp tờ **Lục-tinh-tân-văn**, bèn mượn mà đọc, thấy luận vị thuốc Sirop rất thần hiệu, thầy bèn mua một ve mà dự phòng, đến khi bệnh xung lên, thầy ực ba muỗng thuốc rồi ngủ chơi 8 giờ đồng hồ, chừng thấy thức dậy thì còn **đau** một chút mà thôi, thầy bèn ực thêm một muỗng mà ngủ 4 giờ đồng hồ. Chừng thấy thức dậy lần thứ hai, bệnh biến đi đâu mất. Nghĩa là trong con thầy ngủ mê thì cục khối đờm nó lẩn lẩn tuồn vào đại trường mà thấy không hay.

Ấy vậy những người nào hay đau thì nên sắm sẵn trong nhà một ve thuốc Sirop mà dự bị.

Mỗi khi dùng Sirop de Follet mà nống một hai muỗng thì căn bệnh giảm thuyên rất nhiều, uống nó vào ngủ thẳng giấc chẳng hề cực cực.

Thuốc Sirop de Follet cũng giúp đỡ bạn làm bôn khỏi biết đau đớn trong con chuyện bụng.

Cũng nhờ nó mà sự đau răng, sự phong đực và sự bị phong ngứa, làm kinh khỏi làm cực nhục cho mình.

Tiệm nào cũng có bán Sirop de Follet bảo chế tại 19, đường Jacob, Paris.

Muốn cho khỏi lầm nhầm thuốc giả thì phải coi cái tên Follet có viết trong nhãn hiệu.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat Saigon Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn.

SỰ PHẢI TOAN LIỆU

(Ce qu'il faut faire)

Khi nào quần áo vải của chur-tôn hoặc của con cái trong nhà nói hư rách, mà muốn lo cho nó đỡ mới thì chớ quên thứ vải tốt

Coi qua trang thứ 15

là các kẻ ăn cắp lấy đăng đồ gì, cứ lúc mờ mờ trời gần sáng, thì chúng nó tụ ở chợ ấy mà bán đồ. Lắm người mua đăng của tốt mà không mấy đồng tiền. Mà các thói lường gạt gian phi, cũng bởi đó mà sanh ra nhiều.

Một buổi kia, có ông Hiếu-liêm nợ, vào kinh ửng thì, buổi sớm ra chợ đó, mua đăng cái áo bào lông trừ, giá có 4 lượng bạc, mà áo thì tựa như mới may vừa xong vậy. Ông Hiếu-liêm mừng lắm, đem về khoe với bọn anh em ở nhà.

Bọn anh em nói:

— Ông chớ mừng vội, ở chốn kinh đô này lắm kẻ lường gạt chưa chắc phải là đồ thiệt?

Ông nợ không tin, đem áo coi kỹ lại thì ra áo bằng giấy mà dán lông ở ngoài. Ông nợ giận biết là ngáo nào, rồi lại cười gượng nói rằng:

— Đàn chuột kia nó lường ta, ta không lường trả đăng đàn chuột hay sao?

Nói rồi qua sớm hôm sau lại vào chợ bán cái áo đó được 5 lượng bạc, ông nợ mừng lắm, về tới nhà cười cười nói nói đắc ý lắm:

— Ta đã nói mà, có sai đâu?

Bọn anh em lại nói:

— Ông cũng chớ nên mừng, chưa chắc bạc ấy là thiệt đâu!

— Sao đến nỗi điên đảo dự vậy?

— Ông thử xem coi mà.

Đến lúc mở coi, té ra toàn bạc bằng chì.

Mua giày bị gạt

Người nợ qua phố hàng giày, thấy có người bán một chiếc giày mới và tốt lắm, hỏi giá thì nó nói có 2 chỉ bạc. Người nợ vừa đi vừa nói lầm thầm một mình: Chà của tốt mà giá rẻ quá phải chơi sao, tiếc thay chỉ có một chiếc mà thôi. Lẩn lẩn đi một hồi nữa, lại thấy cửa hàng kia bán một chiếc giày y như chiếc trước. Hỏi giá

thì người ta đòi một lượng mới bán. Anh ta nghĩ mua chiếc này hiệp với chiếc nọ thì thành một đôi, cả thấy hết 1 lượng 2 chỉ, còn rẻ hơn giá chợ nhiều, bèn mua chiếc ấy, rồi trở lại hàng trước mà mua luôn chiếc kia. Chẳng dè đến hàng kia thì chiếc giày ấy mất rồi, anh ta cầm một chiếc giày buồn rầu mà trở về. Hỏi ra mới biết là cũng một chiếc giày ấy, hai cửa hàng nó thông đồng với nhau mà gạt anh ta.

ANNAM NÊN TRÔNG CẬY

(Espérons)

Lắm khi các báo chương langsa và quốc-ngữ luận bàn nhiều đều về việc Chetty cho vay đặt nợ làm khổ khắc báo hại đồng bang ta và ít người tây.

Chẳng ngày nào mà thiên hạ không rên xiết việc đồ lợi của mấy con đĩa dói đó. Nếu mỗi người mà biết được những chuyện nó âm mưu với nhau tại đường Ohier và đường Adran mà khều móc tiền bạc của bạn đồng-bang ta thì chẳng hề khi nào người ta cho nó ở đây lâu đăng nữa.

Bổn-quản mới hay một đềm rất hữu hạnh cho chúng ta là hãng bạc Đông-dương quyết một lòng, chẳng cho sấp dư-dền đen này tới cửa mà vay bợ gì nữa. Vẫn khi trước nó vay bạc của hãng này mỗi năm trả lời mỗi trăm là 8 đồng. Nó đem về cho vay tiền ngày, tiền góp, tiền tháng, tiền đứng tiền năm, mỗi một trăm đồng mỗi năm lấy lời từ 36 đồng cho đến một trăm đồng không chừng. Nhờ cho vay tiền ngày, tiền góp, tiền tháng như vậy mà bọn nó lấy lợi rất to.

Tuy hãng bạc Đông-dương không cho nó vay nữa mặc lòng, chớ nó cũng còn có thể đem thầy đen như hắc hồ đạo khắp châu-thành, là vì tự thử chí tư, tiền lời nó lấy của chúng ta hết nhiều. Nay nhờ đó mà còn cho vay được nữa, nhưng chẳng, có vốn nhiều như khi xưa, ấy cũng

nhờ hãng bạc nhiệt thành của chúng nó chẳng khỏi báo cuốn gói mà v là Ân-dó.

Tuần rồi Bồ Đại-hội mấy c Đông-dương quyết định thì

Ngày, nào của chúng ta c hết cầm cầm thì ngày ấy c cùng người L lòng tin cậy g phong nam th

ĐỀ TÀI

(Cons)

Mấy em kh lấy làm có iel cho trẻ em m sao, còn cái k nhiều khi nó làm hại cho t giữ đưng có n mượn làm đ vào đây hoặc

Còn khi nà thì phải lư theo kế pho nên, một phai trẻ em hết ló mà làm bạn, hại cho, giao trach lán.

Việc kin nh em muốn nói chớ chuyện ki em mà nói ch nên hồ mới.

Trẻ em ôi! xấu hơn tật tr vườn lấy nó mà gỡ cho rạ mang bệnh sa là một việc rả Khi còn n

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

Mỗi nhà

ong mới bán.
 này hiệp với
 đời, cả thấy
 hơn giá chợ
 y, rồi trở lại
 món chiếc kia.
 thì chiếc giày
 m một chiếc
 ề. Hối ra mới
 giày ấy, hai
 ng với nhau

ÔNG CẬY

ong langsa và
 u đều về việc
 làm khổ khấc
 à ít người tây.
 hiên hạ không
 mấy con đĩa
 mà biết được
 mưu với nhau
 ạn Adran mà
 ụng đồng-bang
 người ta cho

ột đều rất hữu
 ụng bạc Đông-
 chẳng cho sắp
 mà vay bợ gì
 ố vay bạc của
 lời mỗi trăm
 cho vay tiền
 ụng, tiền đứng
 ăm đồng mỗi
 cho đến một
 ụng. Nhờ cho
 p, tiền tháng
 lợi rất to.

ương không
 lòng, chớ nó
 thay đen như
 u-thành, là vì
 ời nó lấy của
 y nhờ đó mà
 nhưng chẳng
 xưa, ấy cũng

nhờ hăng bạc Đông-dương lấy lòng
 nhiệt thành mà đức đường qua lại
 của chúng nó, thì Bồn-quán tưởng
 chẳng khỏi bao lâu đây, chúng nó sẽ
 cuốn gói mà về Tây-phương cực lạc
 là Ấn-độ.

Tuần rồi Bồn-quán có thuật chuyện
 Đại-hội mấy chủ hùn trong hăng bạc
 Đông-dương nhóm lại tại Paris đã
 quyết định thương chiến với chệp.

Ngày nào mà hai bọn nghịch thù
 của chúng ta đây là chà, và chệp mà
 hết cảm cán lợi tại Đông-dương
 thì ngày ấy chúng ta sẽ có phước
 cùng người Langsa là kẻ ta nên lấy
 lòng tin cậy gần gũi vào đường
 phong nam thanh vượn.

ĐỀ TÌNH HÀI NH
(Conseils à la jeunesse)

Mấy em khá nhớ mấy điều sau này,
 lấy làm có ích lắm. Tiền bạc, đầu
 cho trẻ em mà có cho ai cũng không
 sao, còn cái ký tên thì khó lắm, có
 nhiều khi nó sẽ sanh ra việc lớn,
 làm hại cho trẻ em, vậy trẻ em phải
 giữ đừng có nghe lời người ta dụ dỗ
 mượn làm đơn này trạng kia, rồi ký
 vào đây hoặc là sa nhe lãnh nợ!

Còn khi nào muốn làm bạn với ai,
 thì phải lựa cho kỹ, đừng làm mà
 theo kẻ phóng đảng ăn chơi chẳng
 nên, một phải lựa người nào ở với
 trẻ em hết lòng (*bằng hữu chỉ u tin*)
 mà làm bạn, được như vậy mới vô
 hại cho, *giao tất trạch hữu, cư tất*
trach lân.

Việc kín nhiệm của trẻ em, như trẻ
 em muốn nói cho ai hay thì tự ý,
 chớ chuyện kín của người ta tin cậy trẻ
 em mà nói cho trẻ em nghe thì chẳng
 nên hở mồi.

Trẻ em ơi! Chẳng có tật bệnh gì
 xấu hơn tật trà đình tửu điểm, vì hề
 vướn lấy nó rồi, chẳng hề khi nào
 mà gỡ cho ra, đã tổn tiền mà lại
 mang bệnh sanh ra tội tình, có phải
 là một việc rất hại không?

Khi còn nhỏ thì khổ đại, thấy

người ta uống rượu, bắt chước uống
 theo, chớ có ghiền gập chi đầu, mỗi
 ngày mỗi uống, lâu nó phải sanh ra
 tật, chẳng khi nào chạy khỏi được.

Bởi đâu mà ra? Bởi thường ngày
 theo anh em vào quán đặng có làm
 hơi mặt người lớn, rồi ăn uống cho
 tràng hợng, lại khoe rằng: « *Bữa nay*
tôi uống rượu nhiều quá ». Nói vậy
 tưởng là tốt, chớ không dè thiên hạ
 nghe mà chê cười.

Khi nào quá chén rồi thì như điên
 như dại, có biết chi đầu, ai xuối chém
 giết người cũng phụng mạng lãnh
 rảo, đến chừng tỉnh lại, mới biết rằng
 mình làm bậy thì chuyện đã rồi, ăn
 năn sao kịp, vậy đừng uống rượu thì
 hay hơn.

Trẻ em phải biết rằng thẳng say
 rượu khôn nạn vô cùng, đi đâu họ
 tránh đó, chẳng ai dám lân cận.
(Sau sẽ tiếp theo)

PHẬT-TỬ NHÂN DUYÊN

(Thầy chùa gặp duyên lành)
(Un bonze favorisé par l'hyménée)

Hòa-thượng nghe nói vậy thì nhỏ
 lụy mà nói rằng:

— Túc-hạ nói câu đó có quả thiệt
 chẳng? Nếu túc-hạ kiếm đặng cho
 cha mẹ tôi, tôi sẽ xin trọn đời ơn
 khuyến mã.

Hữu-tề thấy nói vậy, vội vàng biểu
 người đem bút giấy gối, rồi thì biên
 hết các hình tích trong cái khóa
 (chiếc vòng) nét vẽ làm sao, chất cây
 làm sao, và viết cả mấy chữ chạm
 nhỏ ở trong cái khóa, đoạn rồi đưa
 mảnh giấy cho Hòa-thượng. Hòa-
 thượng coi trong mảnh giấy thiệt quả
 không sai chút nào, chưa biết là bởi
 có làm sao mà cái khóa của mình,
 xưa nay không có ai biết, mà người
 này lại thấu đặng rõ ràng làm vậy,
 chắc là có lai lịch làm sao đây, còn
 mấy chữ nhỏ kia, thì mình cũng
 chưa từng xem rõ khi nào, nay ta
 thử coi xem qua luôn thể. Nghĩ vậy,

MẠI HÓA MÔI DẪN
(tiếp theo)

nhật hiệu Con nai của hãng Dumarest, số
 2 đường Charner Saigon Vài này đã chắc
 mà màu nó cứ trắng tươi hoai.

HAY HẠ LỢI QUÁ
(L'abus des purgatifs)

Trong con cần kíp trọng dung, giặc thê như
 khởi sự bị thận hư nước tiểu xỉ hơi độc, làm
 hư khi huyết thì nên uống thuốc hạ lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều
 rất hiểm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tỷ như cái dằm máy kia
 vậy, cái đại-trường nó phải co dũi, xẹp
 phình ra đặng mà trục xuất cái xác đồ ăn, nhờ
 có nước tân-dịch đã độn đường sẵn rồi. Nếu
 trong hai điều ấy, mà có một điều loại dụa, thì
 phải sanh biến. Thuốc đại lợi tánh nó rất
 mãnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm
 cho đại-trường phải tê mồi, thương nghiệt,
 làm cho sanh ra nhiều lẽ vì chi trùng trong
 ruột. Năng dùng thuốc hạ lợi; tuy nó chẳng
 chữa nổi bệnh bón huật mà nó lại làm cho
 mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác
 đời dập tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bón huật thì cũng phải
 tây trường. Mà muốn tây trường tự nhiên như
 vậy thì có phép chi làm cho nước tân-dịch
 đượm nhuận, làm đại-trường cử động mà
 khỏi bị thương nhiệt chẳng?

Có lẽ được, vì nhiều lương-y nói tự nhiên
 đại-trường phân nhược vì cường, nguồn tân-
 dịch đượm nhuận mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch đượm nhuận là
 nhờ có sự hấp-thủy, còn thổ trường mà vận
 động được là nhờ có huyền-thủy, và các đồ
 đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch-
 mố cử động.

Hãy chớ một hoàn thuốc, trong ấy có đủ
 đờm chất, niêm dịch chất cùng là một
 vị giao-chất sung túc và hay ra nước
 như thứ gelose hễ vào tới đại-trường thì
 phùng ra mà hút nước như hoa đá vậy.
 Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-
 dịch, đượm nhuận, cũng khá kêu là thuốc
 sửa ruột, dùng cho biếng nhác nữa. Thuốc
 ấy hiệu là Jubol, thiệt là linh-đơn-đượm
 chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đàng,
 chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-
 tễ-sur, Saigon, góc đường Bonnard và
 đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-
 Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy-
 bình Chợ Lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
 Luc-tinh-tân-văn giùm

bên tháo cái khóa ấy, nhắm nhia coi xem thì quả nhiên có mấy chữ nhỏ đó thiệt mà nét chữ nhỏ quá sức, nếu xem không tinh tường thì cũng không biết dạng. Hồi đó Hòa-thượng mới tin lời Hữu-tề, vội vả đến trước mặt Hữu-tề, quì xuống mà nói rằng:

— Xin túc-hạ làm ơn đưa tôi đi, cho tôi được trông thấy cha mẹ tôi, tôi cảm ơn túc-hạ vô cùng.

Thư-triều-Đổng ngồi bên, toan bẻ đứng dậy nhận con. Trần-hữu-Tề e hai cha con nhận nhau ở chỗ nhà hàng, rồi sanh ra nước mắt nước mũi coi không tiện, bèn nhảy mắt cho Thư-triều-Đổng và nói với hòa-thượng rằng:

— Chỗ này không phải là chốn đàm đạo tâm sự, chúng ta nên trở về nhà cùng nhau bàn luận.

Thư-triều-Đổng liền kêu tên đầy-tớ, sai va tinh toám trả tiền nhà hàng đoạn cả 3 người ra khỏi quán lên xe ngựa trở về nơi ngụ-sở, Hòa-thượng xem tình hình của Thư-triều-Đổng, trong bụng cũng đã biết chừng là cha mình rồi. Khi xe về tới cửa, đưa đầy tớ nhảy xuống xe trước, chạy vào trong nhà báo tin. Thư-phu-nhon mừng rỡ vô cùng, còn Trần-tòa-Trình thì ăn mặt ngồi vào trong phòng. Thư-triều-Đổng mới vào tới cửa,

không kịp để cho Trần-hữu-Tề nói chi nữa, cầm ngay lấy tay hòa-thượng mà khóc um sùm. Thư-phu-nhon trông thấy con cũng khóc một hồi.

Phu-nhon nói:
— Tôi còn một mối bằng cơ nữa: hồi nó mới nên hai tuổi, người vú nuôi đánh té nó, có cái theo đằng sau sợ đau, đến khi nó nên 4 tuổi, mà tóc ở đó vẫn chưa mọc, chắc bây giờ còn vit chớ chẳng không.

Liền soi đèn xem phía sau đầu hòa-thượng thì quả nhiên còn vit. Hai mẹ con bèn lại cầm tay mà khóc một hồi nữa.

Thư-phu-nhon bèn thuật lại chuyện xưa cho con nghe: Thuở nhỏ chơi bởi thế nào, tên kêu là gì, vì có gì mà đôi khóa kết hôn với nhà họ Trần, ngày cưới thế nào, chiều hôm đó bị kẻ bắt đi làm sao, về sau bắt được đưa buôn người, tra ra mới biết là nó bán tại xứ Quảng đông. Trong mấy năm trời, tìm kiếm làm sao, đến mãi bây giờ vợ con gặp con ở trong quán cơm, trông thấy hình dạng tên tuổi mà sanh nghi làm sao, kể đến hồi đánh lộn với bọn du-côn, vợ con lại xem thấy cái khóa mà vào cứu. Bởi thế nó chạy về nói với cha con, đoạn mà cha con và anh vợ con đến kiếm con ở nơi khách-sạn đó.

Nói rồi lại chỉ vào Trần-hữu-Tề mà nói rằng:

— Chú này chính là anh vợ của con đó.

Hòa-thượng bèn bái Hữu-tề mà nói rằng:

— Á-cón tội lỗi nhiều lắm, biết lấy gì mà đền được ơn nội-huynh?

Hữu-Tề liền lấy tay đỡ dậy mà nói rằng:

— Tôi là chi thân với cậu hề chi phải vậy.

Thư-phu-nhon vỗ tay cười rộ mà nói rằng:

— Á-cón! Á-cón! mầy nên chạy vào phòng lấy quần áo của cha mầy mà thay đổi đi, chớ mầy ăn bận đồ thầy chùa như vậy, ở nhà này khó coi lắm.

Triều-Đổng nói:

— Quần áo thì chẳng lo chi, nhưng cái binh kia thì làm thế nào cho có dạng?

Hữu-Tề nói:

— Không hề chi! Bây giờ cũng nhiều người ăn bận đồ tây, nhân thể mà theo ngay cách đời cũng được, thông thả ít lâu tóc dài rồi sẽ hay.

(Sau sẽ tiếp theo)

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

Văn minh tấn bộ *(Tiếp theo)*

Sự văn minh thiệt thuật là tinh tứ trời

đến đây đòi tiền phố, không tin thì hỏi thử chú mà coi: Phải không chú?

Bô-na-xơ nói: phải, tôi đến đòi tiền phố, mà ông này còn giàu...

— Nín đi, đừng nói bậy mà dứt cổ. Chư vị Thị-vệ hãy bắt chú đi.

Đạt-ta-nhân và nói và đẩy Bô-na-xơ ra ngoài cửa rằng: « Chú là một người không nên thân, ai đời đại quá, đi đòi tiền phố nơi linh Ngự-lâm pháo-thủ. Đi ở tù đi cho đáng kiếp nà! Xin chư vị ráng giam chú cho lâu, đừng tới có giờ mà lo tiền phố ».

Linh Thị-vệ cảm ơn rồi kéo xén cậu Bô-na-xơ đi tước.

Đạt-ta-nhân bèn kéo anh chủ đoàn lại mà đãi một ly rượu chác. Cùng hỏi danh tánh.

- Tôi tên là Bo-a-rô-na.
- Tôi tên là Đạt-ta-nhân.

Hè xăn-lê!

Đạt-ta-nhân nói: Tôi chúc cho Hoàng-thượng và quan Tề tướng muôn muôn tuổi thọ.

Chùng M. Bo-a-rô-na đi rồi thì Bot-tốt trách rằng: « Cha chả xấu! Có lẽ đầu 4 tên Ngự-lâm pháo-thủ thấy chúng làm cơn hoạn nạn đành lòng khoanh tay. Đã vậy rồi qui tộc lại cùn lỵ với quân sặc máu, sao vậy? Xấu! Xấu!

A-ra-mit kêu Bot-tốt mà rằng: « Anh A-tốt nói chú đại phải lắm, chớ Đạt-ta-nhân là người thượng trí biết kính quyền, nếu va sau mà có phúc làm vệ-húy, tôi cũng ráng theo và dâng xin cho được một số tu کیا mà dung thân. »

Bot-tốt la lớn: « Cha chả cái gì kỳ cụt quá, làm sao hiểu được trời ơi! Có lẽ nào chư-công lại cho Đạt-ta-nhân là phải kia? »

A-tốt. — Chẳng những tôi cho va là phải mà lại khen ngợi va nữa.

Đạt-ta-nhân không thêm cất nghĩa cho Bot-tốt hiểu bèn nói rằng: « Từ này về sau anh em ta nên sanh đồng tịch đồng sàng, tử đồng quan đồng quách. Chư-công chịu thế không? »

Bot-tốt. — Khoan đã.

A-tốt và A-ra-mit nói. — Giờ tay ra thế đi, còn khoan dúi cái gì đó! Bot-tốt vung lời thà miệng còn làm bầm, cùng với ba vị kia giờ tay ra thế rằng: « Hoạn nạn tương cứu, sanh tử bất lỵ. »

Đạt-ta-nhân bèn nói. — Thôi, ai về nhà nấy, phải đề phòng, vì từ đây ta đã gay việc oán thù với Tề-tướng rồi.

X

Trong đời thứ 18, một việc chặn bắt ngan người ta

Sự chặn ngách bắt người chẳng phải là việc mới bây đời nay. Ngày nào mới bắt

đã đành đề trong nào nói rõ việc á lap (Grec). Nếu thiên ý thì là một mà mạ trong đen trá. Như trong vì mình giả thì chẳng lần lờ nó ra xác ki.

Cũng như việc chiêu theo việc v cũng chẳng ra cá giàng-trình cũng tro xã hội, nếu dùng khỏi sanh ra đều hành vô kỷ mà ch

Phấn sự con ng

thứ vật chẳng ph có sự sống, song cảm xúc như mi như môn đồ kia

Vô có mà làm v vật không thể ch nhân hung bạo, người thiếu trí Ai mà nhân tâm phạm luật Tao-có nhon thất đức.

Như người nác con loại vật thì cũng sẽ hung bạo vật dữ đông, tuy biết nghe.

Ông Domitien main) trong lúc t mà giết, đến khi hôn quân giết ng ấu-xung làm cun

việc tuần phong mà bắt người liê đám âm-muru tro linh đến bắt len linh gát trong, h như thế thì bắt

Làm như vậy k

Khi linh dân li người ở tại nhà

Ai vô nhà Bô-hạch, còn ai đi p

ta-nhân thì khỏi

A-ra-mit đi tham

rõ gì ráo. A-tốt

huynh hay, thì đ

là vì A-tốt tánh

hôm này ngài c

biết chuyện chi

lắng, vua thì khò

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Mỗi n

ân-hữu-Tề mà
nh vợ của con
Hữu-tề mà nói
lắm, biết lấy
huynh?
hỏi dạy mà nói
vị cậu hề chi
trời rõ mà
nên chày
của cha mấy
y ăn bạn đồ
nhà này khó

lo chi, nhưng
ế nào cho có

Bây giờ cũng
tây, nhân thể
rồi cũng được,
rồi sẽ hay.
u sẽ tiếp theo)

LUẬN
(phique)
(Tiếp theo)
là tinh tứ trời

cho va là phải

cất nghĩa cho
« Từ này về sau
tịch đồng sàng,
Chư-công chịu

Gio tay ra thề
t-tốt vưng lời mà
vớ ba vị kia giờ
a trong cứu, sanh
Thôi, ai về nhà
đây ta đã gay
rồi.

việc chặn bắt
ta
i chẳng phải là
ây nào mới bày

đã dành để trong lòng dân. Không sử-ký nào nói rõ việc ấy cho bằng sử ký dân Hy-lạp (Grec). Nếu văn minh mà không có thiên ý thì là một cuộc văn minh giả, lập ra mà ma tròng đen đặng mà giấu chuyện gian trá. Như trong việc xảo kỹ, nếu theo văn minh giả thì chẳng hề khi nào lâu đặng, lần lần nó ra xảo trá chớ chẳng phải xảo kỹ.

Cũng như việc cách tri việc thi phú nếu chiều theo việc văn minh giả thì lâu ngày cũng chẳng ra cái quái chi. Nhất là trong gia-đình cũng trong việc thù tạc vãng lai xã hội, nếu dùng văn minh giả, sao cho khỏi sanh ra đều khi thị khinh mà hoành hành vô kỷ mà chớ.

Phân sự con người ở với con loài vật. Nói về việc sát phạt loài vật. — Duy con thú vật chúng phải là một vật chi kia chẳng có sự sống, song nó là một vật cũng biết cảm xúc như mình há đi nhân tâm xài nó như món đồ kia vậy sao?

Vô cơ mà làm đau đớn cho một con loài vật không thể chống cự là một điều rất tàn nhẫn hung bạo, tổ đầu ra mình là một người thiếu tri và tàn tàn thiên lương. Ai mà nhân tâm như vậy thì người ấy phạm luật Tạo-công phải mang tiếng bất nhơn thất đức.

Như người nạo mà ăn ở hung bạo với con loài vật thì chẳng khỏi bao lâu nó cũng sẽ hung bạo với loài người, vì nhơn vật dữ đồng, tuy không biết nói mà lòng biết nghe.

Ông Domitien là hoàng-đế La-mã (Romain) trong lúc thiếu niên hay kiếm ruồi mà giết, đến khi tức vị Hoàng-đế trở nên hôn quân giết người như ruồi. Trong lúc ấu-xung làm cung ná mà bắn ruồi ấy là cái

ngôi hung bạo mới trồng, đến lúc lớn lên lấy khí giải mà giết người, ấy là cái ngôi ác đã trở sanh hoa quả.

Trong lúc ấu-xung nếu con nít thấy con loài vật đau đớn mà tâm tình cảm động ai hoái, thì chi cho khỏi hề nó thấy anh em bạn nó đau đớn, nó cũng cảm động như rứa. Mà nếu nó nhân tâm, đánh đập cho mèo, thì chi cho khỏi nó bắt anh bạn nó làm chó mèo mà đánh đập y một cách.

Có nhiều đứa con nít năm sáu tuổi đi theo người ta săn bắn, lúc về nhà nó sanh tâm ra cũng bắt chước làm người săn bắn, làm ruộng săn, bắt bạn hữu làm chó làm chồn mà rước, đánh đập, thối củ, cần xé cho đến sức rồi bỏ đồ mà đi vô nhà tự nhiên, chẳng hề rưng đồng.

Nếu vậy thì cuộc đánh giặc bò, đá gà, đá cá chẳng phải là một điều ác nghiệp sao? Phong hóa? sử nào mà nghiêm nhặt thì chẳng hề khi nào cho phép người ta chơi ác như vậy. Vì mỗi ngày thấy gương đồng loại tương tàn, thì chi cho khỏi lâu ngày sanh tâm mà hại bạn đồng bang trong xứ.

(sau sẽ tiếp theo)

THUẬT PHÁP ĐA ĐOAN
(Physique amusante)

Trưng gà mùa bông

Luộc một cái trứng gà cho chín, rồi để trên dĩa, nắp ô, đoan cầm cạnh nắp ô đỡ lên mà xây tròn, ban đầu chậm chậm, sau mau mau. Cái

trứng gà ban đầu còn nằm chín giữa, đến chừng xây mau thì lại dựng đứng lên rồi xây tròn như con vù vậy.

Khi nào luộc trứng gà mà muốn cho nó đứng chơi cũng không khó gì, cứ làm như trên đó thì xong.

Cách nói trên đây phải tập cho quen chớ chẳng phải thí nghiệm một bận đầu mà được đâu. Mà như ai muốn biết gấp thì cũng không khó gì để tôi cho một cách.

Vậy để nắp ô thao trên bàn, trở bề dưới lên trên, mà phải nhớ để lò ngoài cạnh ghế đặng có đỡ lên mau. Bây giờ cầm cái trứng gà mà xây tròn như bong vù vậy, khi ấy phải cho tay đỡ nắp ô lên mà xây nương theo cái trứng gà.

SUƯ XUẤT TÂN KỶ

(Les curiosités de l'Asie)

Đề Trảm xét lại

Ngày kia có một tướng vị bị vịt đàn mà phải cắt bỏ một tay mới làm đơn xin tiền Châu-cấp mà sao trông hoái không thấy, bèn đến trước đền đón vua mà kêu xin. Vua hứa lơ là rằng:

« Đề trảm xét lại », Nói rồi bỏ đi.
Tướng ấy cần giả mà tâu rằng:
« Muốn tâu, nếu lúc quan Nguyên

là muốn biết coi ông Bức-kin-gam có ở tại Paris không, hoặc muốn biết coi ông Bức-kin-gam có gặp mặt với Linh-là rồi chưa?

Chắc muốn tìm điều này chẳng sai. Suy nghĩ vậy rồi cứ việc rình nghe họ tra vấn bắt buộc.

Qua chiều mai khi A-tốt đến thăm Đạt-ta-nhân rồi từ giả ra về. Hồi đó là 9 giờ tối. Hề-đồng đang lo đủ phòng thì Đạt-ta-nhân thỉnh linh nghe có tiếng gõ cửa dưới lầu. Chắc đây có ai bị bắt đó rồi. Nghe vậy Đạt-ta-nhân chạy lại chỗ lỗ gạch bờ, lóng tai rình nghe rồi nói một mình rằng: « ủa! đây là người đón bà mà cha chả sao họ dám xét trong mình đờn bà kia? Đó rồi họ lại vật người đón bà ấy xuống đất. Cha chả quan này rất khôn nạn quá phải chơi. »

(Sau sẽ tiếp theo) Kỳ-LAN-Các lược dịch
Độc bài Kinh-tế tương 24.

việc tuần phong thì liền có bày chặn ngạch mà bắt người liền: Là khi nhà nước hay có đám âm-mưu trong nhà nào đó, tức thì cho lính đến bắt len người chủ chốt rồi cho lính gát trong, hề ai vào đó thì liền nộp cò, như thế thì bắt được hết cả đoàn cả lũ. Làm như vậy kêu là chặn ngạch bắt người.

Khi linh dẫn Bô-na-xơ đi rồi thì có đặt người ở tại nhà và dạng mà bắt cả bọn va.

Ái vô nhà Bô-na-xơ đều bị bắt và tra hạch, còn ai đi phía thang lên phòng Đạt-ta-nhân thì khỏi. Bởi vậy A-tốt, Bọt-tốt, và A-ra-mit đi thăm độ công chuyện mà không rõ gì ráo. A-tốt bèn đến mà tỏ cho ông Trê-huynh hay, thì ông Trê-huynh lấy làm lạ, là vì A-tốt tánh hay để đặt lắm. Và lại hỏi hôm này ngài có vào cung mà không hay biết chuyện chi lạ, thấy Tề-tướng có bộ lẳng, vua thì không yên tâm, còn Linh-Bà con

mắt đỏ lòm, chắc sao cũng có khóc lóc, mà cũng không phải lạ chi, vì từ Linh-Bà về nước Langsa đến nay, đêm nào cũng khóc.

Ông Trê-huynh bèn dẫn bảo A-tốt nói lại với anh em phải hết lòng phục sự vua và Linh-Bà.

Còn Đạt-ta-nhân thì cứ ở nhà không ló ra đi đâu hết, có ý rình xem thời sự. Dòm ra cửa sổ thì ai bị bắt đều thấy được, đỡ gách mà nghe tra vấn tại từng dưới thì rõ hết các điều.

Mỗi lần tra vấn rồi thì xét cả mình và hỏi: « Vậy chớ vợ Bô-na-xơ có giao cho chủ thơ thì gì đem cho chồng nó không? »

Vợ chồng họ có nói riêng chuyện kín chi với chủ không?

Đạt-ta-nhân nghe vậy liền hiểu rằng chúng nó chưa rõ việc chi trong đám này nên mới hỏi vậy.

Mà chúng nó kiếm tìm việc chi? Hay

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lộc-tính-tân-văn giùm

giùm

tiếp đánh, song rui cho hội Sốc trắng lúc chơi đến 5 giờ rưỡi thì hội Sốc trắng bị vô cửa 2 gaols nghĩa là :

Câu thơ ăn Sốc trắng mà Sốc trắng kéo nài rằng có người lạ mặt xen vào Hội Cantho mà đá cầu.

Ấy là một cuộc chơi rất nên vui đẹp và hữu lý.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHİEN
(Jeux d'esprit)

TƯỜNG CẨM-HƯƠNG-ĐÌNH
(Pièce de théâtre)

HỒI THỬ NHỰT (Tiếp theo)

Từ-nghĩ viết :

Quả An-thị tâm hoà tiếm thiết,
Cử-lão phu xuất trần biên thành ;
Vô cùng hận nê gian manh,
Khiền quyền thốn tinh nan liệu.

(Trống thu không v. v.).

Quách-ái, Quách-hi đồng viết :

Hà thân phụ nộ xung cừ khiếu,
Sử ấu nhi kinh động tứ chi ;
Giá lý bôn vị tri, khát minh trần sở luận.

Từ-nghĩ viết :

Hai con, số là, thăng An-lộc-sơn, nó
Tầu cho lão viên cư Sóc quận,
Bồi rừa cho nên, Lịnh sai cha vắng trần
hồ quang ;

Lo vì An-thị Lộc-sơn,
Mong đoạt Đường trạo thổ vô.

Quách-ái viết :

Thư cha, Như thăng Lộc-sơn ni,
Hỗ cứ thâm sơn nan cấp bộ,
Còn cha ra trần Sóc phương chừ, Là,
Long du đại trạch tự tiên tán,
Mai sau dầu nó nhiều loạn trường an,
Sẵn binh mã ta tương hồi khôi phục.

Quách-hi viết :

Thư cha, Như thăng Lộc-sơn ni,
Cộp lừng lầy lỗ bảy nanh vũ,
Còn như cha là, Rông thanh thời đợi thú
mưa dàu ;
Nó những làm mạch nước xoi hao,
Con nói thiệt, Con cũng nguyện buổi trần
quét sạch.

Từ-nghĩ viết :

Hay cho con a, Trẻ đã minh trần lai lịch,
Già thêm gác liễu hành tàn ;
Rừa thời thi, Chờ đến khi thấy máy liệu
toan,

Này việc gấp dảm đầu tri huôn.
Hai con, vậy thi, Chính tức binh lương
được dạn,

Đề huê gia quyền hành trang,
Chư tướng, Hiệp một đoàn điều vọng Sóc
phang,

Chỉ ngàn dảm trường đồ tấn phát.

Vân viết : Ngàn dảm trường đồ tấn phát,
Búc gan vàng lán các rặng biên.

Gia quyền đồng loạn viết :

Sinh kỳ vạn lý trắng quân dung,
Phước tinh như lý xuất binh nhưng.

Từ-nghĩ vân viết :

Ái quan nhưt vọng thiêu thiêu,
Nguyễn tương xích kiếm thiên kiêu trăm trứ ;

Gia quyền đồng loạn viết :

Hoa thảo hữu tinh lai hiến thoại,
San xuyên cảnh sắc đối nhọn hùng ;

Từ-nghĩ vân viết :

Gió oai linh tặc cừ quét sạch,
Tới a ! Chốn biên thành nhẹ tách đường tên.

Hoài-ân xướng viết :

Hảo san thủy a, San mạc mạc, thủy thính
thính, thủy thính ! thính !
Ngư điều yên ba lạc ngã tình ! lạc ngã tình !
An dật thủ thời, liễu ốc cần,
Thần danh hữu nhưt, dự triều vinh !
dự triều vinh !

Hựu viết : Quê ngụ Khánh-duong-đình,
Ngã Hoài-ân chánh thị ;

Như ta, Hai thân đã dạ đài an nghĩ,
Một mình còn sơn-lãnh nấu nung,
Sảo thông vô nghệ văn chương,
Chưa định sắc cầm cang lệ.

Bồi rừa cho nên.

Tuổi hai chục vị phùng quân tề,
Sức ngàn cân khả cừ đánh chung ;
Hôm mai thịt thú đỡ lòng,
Ngày tháng cơm trời vui chí.
An là, Yêu huê cung thi, tức đập sơn đầu ;
Lưỡi Than mặc mỡ bua thâu,
Cung Nghệ đầu ta săn bắn, a.

Loạn viết :

Nhàn hành phóng hộ-nhận khinh khinh,
Xạ liệp sơn trung sát khí hoành ;
Mục vạn lâm tông, tầu thú phi cầm đã ăn
phục,
Thủ xan thần kiếm, trăm đình triết thiết
lực tung hoành.

Hựu viết : Ủa lạ này ! ời măng rắng,
Biếng lằm vô kiến thú, chung
nhựt bất hoạch cầm ;
Váy chớ, Nhận ưng sở chỉ há lằm,

Mê lộc tùng na lý khứ.
Ủa, Chỗ rừng ni không có, thì ta tìm qua
chỗ khác thê.

Ngã hà tu viên lự, thế vô nhựt bất qui.
Mau xá kip bôn tri, ngộ trèo lên thạch
động.

Ủa này, Ồi núi vang nghe tiếng trống ;
Lòa rừng lỗ thấy bóng sinh.

Như đạo bình ni,

Một là khám mạng quan tuần vãng dân tình,
Hai nữa thì, Trống trạo nội sai ra trấn ải,
Như tôi, Bấy lâu muốn tưng quân khởi ngãi,
May chăng nay cơ hội khả thừa ;

Ấu là, Kíp chon ven lộ đón ngựa,
Ra mắt xem tướng bao nà.

Từ nghĩ viết :

Chư tướng, thời,
Thượng tướng phương tương sậu mã,
Tiền đồ hà cố đình binh ?

Quán bâm viết :

Dâm bâm Nguyễn-nhung, số là :
Hữu niên thiêu thơ sanh, tại lộ tiền khẩu
quí.

Từ nghĩ viết :

Hũy này, Biểu biểu hình dung quái di,
Đường đường trạng mạo oai phong ;
Gã kia, Danh tánh chi khả tổ thiệt lòng,
Quê quán ở phang nào tới đó ?

Hoài-ân viết :

Bâm Thượng quan :
Ngưỡng vọng hoá khai đại độ,
Dung ngu trần tổ vị tinh ;

Thượng quan thính bâm,

Từ nghĩ viết : Thuyết lai.

Hoài ân viết : Bâm thượng quan, như
tôi là : Tien sĩ Hoài-ân chơ tánh tự,
Gia hương cư trú Khánh-duong-đình ;
Văn thức tam trường kham tròng cách,
Võ tri kị xạ cầm ngôn tinh.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-liên-Phong đình chánh.

GIA TRUYỀN TẬP
(Recettes utiles)

TIÊU TRÍ

Cách để dành trái
(Conservation des fruits)

Nếu muốn để dành trái gì cho dặng
lâu mà không hư thì nên để trái đó
lên một tấm ván mà lấy giấy phủ kín
đi thì dặng bền.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Nhung sai t
tôi trả lời nh
xét lại » thì
Vua mìn cườ

Điểm m
Tên itali k
rời để lại đ
chun. Cách n
khác đến coi
nó dảng giá
muốn-mua
về.

Khi tên ita
chủ phổ hoi
ấy chăng ?

Anh ta là
« Đòn này l
không lẽ bán
ra 1500 quan
đặc một hồi

Chủ phổ n
kêu tên itali
bướm ba ng
từ khá khi đ
thi gặt ngưo

NHÀ
(C

Ngũ-q
Người cha
T. T. V. i đ
trong buồn
một điều lấy
sự biêt-mi

Người cha
là sự ngưi
chạy lại vèn
thấy).

Chủ nh
đó là sự n
quảng đi
eo ếch phá
(ấy đó là s

N
— Nè nh
em chi em ?

Mỗi

Nhưng sai tôi đến chốn tử địa mà tôi trả lời như Bê-hạ rằng: « *Đề tôi xét lại* » thì tôi có đầu ra nổi này. — Vu-mỉn cười mà ban tiền *Châu cấp*.

Điểm mắc điểm mới mầu

Tên *itali* kia vào phố nọ mua đồ, rồi để lại đó một cây đờn mà thế chun. Cách một chập có một tên *itali* khác đến coi cây đờn trâm trở nói nó đáng giá 20 muôn quan, và nói muôn mua rồi giao danh thiệp bỏ về.

Khi tên *itali* kia đến chuộc đờn thì chủ phố hỏi chớ muốn bán cây đờn ấy chằng?

Anh ta làm bộ dục đặc mà rằng: « *Đờn này là của tô-phụ ta di truyền, không lẽ bán vậy* ». Tên chủ phố lấy ra 1500 quan bỏ vào túi va, và dục đặc một hồi rồi bỏ đi.

Chủ phố mừng quá bèn chạy đi kêu tên *italie* mua đờn, mới rõ, là bươm ba ngoe xô là gạt mình: *Quản-tử khá khi dĩ kỳ phương* — hễ có lẽ thì gạt người quản-tử cũng được.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Ngũ-quan (Les cinq sens)

Người cha ngồi nhà trước đọc « *L. T. T. V.* » đưa con trai tám tuổi lên ở trong buồn ăn cấp thuốc Gováp hút một điếu lấy làm khoái chí (ấy đó là sự *biết-mùi*).

Người cha bắt lấy hơi thuốc (ấy đó là sự *ngửi*); ném tờ « *L. T. T. V.* » chạy lại vén mànng dòm (ấy đó là sự *thấy*).

Chủ nhỏ nghe tiếng giầy lẹp xẹp (ấy đó là sự *nghe*) thất kinh; chưa kịp quăng điếu thuốc đã bị lão cha xách eo ếch phát cho vào phát nơi *hậu thu* (ấy đó là sự *đá động*).

Nhà đồng con

— Nè nhỏ, mày hết thấy mấy anh em chị em?

— Bầm ông tôi đếm tới 9, mà còn nữa, tôi không biết đếm làm sao. V. T. L. (Travinh)

SAIGON THỜI HÀI

(Propos d'un Saigonnais)

Không biết phải hỏi

Chiều ngày 24 juin, tôi đi viếng một người bạn hữu tại Gováp, lúc về thừa tra xây gặp 2 vị khách quan cũng đồng về một chuyến xe với tôi, 2 vị này thiệt là: mây-mặt nhắm bành-bao, áo quần xem nhà-nhụi, xọc-xạch nghe đây tui, rõ-ràng thấy lợi-sanh, chắc là kẻ trâm anh, nào phải phường lam-xạm; Hai vị bắt sua xong rồi mở chuyện...

Hỏi.—Húy! Hèn lâu không gặp nhau vậy sự mạnh giỏi của vợ chồng y đơn ra thế nào?

Trả lời — Mỏ (moi) mạnh giỏi như thường.

Hỏi.— Năm nay y-đơn được mấy cháu?

Trả lời — Mỏ được 4 đứa.

Hỏi nữa.— Mà mấy trai mấy gái?

Trả lời — Ma pham (ma femme) để trai hết.

Thầy kia nghe thầy nọ nói dục lời bèn khen lớn rằng: vợ chồng y-đơn thiệt *giỏi* giữ be! rồi lại nói chuyện khác.

Tôi ngồi một bên nghe 2 vị đàm đạo, thiệt không hiểu thầy nọ nói như vậy, mà thầy kia khen *giỏi*, là *giỏi* nghĩa gì? Khi tôi về đến nhà, liền thuật hết đầu đuôi cho mấy bạn hữu tôi nghe, mà cũng không có một ai hiểu nghĩa chữ *giỏi*, tôi lại tôi nằm gát chưng lên mũi, suy nghĩ trần-trọc trâm xa cả đêm thì cũng không hiểu tiếng *giỏi* là nghĩa gì. Đến sáng ra tôi thức dậy, suy bá-vơ trong trí như vậy: sanh trong đời văn-minh, làm kẻ tài ba trí xảo, không biết có ông nào mới bày *máy* gì lạ, hoặc *chước* gì hay cho nên thầy nọ mới nói câu

giỏi giữ be, bằng cứ theo lệ thường, thì tiếng *giỏi* này có nghĩa lý gì mà phòng dục.

Bởi rứa, tôi cúi xin Lục-châu quân tử, cùng các hàng cao kiến văn minh làm ơn giải nghĩa giùm cho rõ tiếng *giỏi giữ-be* của thầy nọ nôi.

Pertoux Tri.

TỰ DO ĐIỀN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Cuộc đấu cầu tỉnh Cơntho và Sốttrăng

(Sport)

Ngày lễ 14 Juillet năm nay tại Cơntho có lập cuộc đấu cầu rất nên vui đẹp trong tỉnh. Ngày 13 juillet lúc 7 giờ tối có đủ mặt mấy thầy trong hội Đấu-cầu Cơntho y phục tề chỉnh đều tụ tại cầu tàu Lục-tinh mà rước hội Sốttrăng, còn người ngoài chen lẫn nhau đến coi đông nức kể đả vô số. Qua đến 7 giờ 2 phút thấy ngoài vòm Cơntho canot automobile chạy vào đèn bóng đốt rực rỡ, trên bờ dưới sông pháo nổ vang trời, đèn đuốc nguy nga. Kế đó canot sang cặp cầu hai bên chào hỏi chỉnh tề, rất nên lịch lãm theo thói kim thời. Rước lên cầu xong xuôi, hiệp nhau một đoàn vào nhà hàng « *L'Ouest* » là chỗ nghỉ tiết đã dọn sẵn mà tiếp rước và dùng trà giải lao, nhạc cao-mên nhịp trời pháo nổ diết tai, ngoài đàng thiên hạ nhóm nhau mà xem rất đông kẻ chẳng xiết.

Qua ngày 14 juillet lúc 4 giờ chiều nào là viên quan quới chức, nào là nam thanh nữ tú, xe ngựa rần rộ tụ nơi chung quanh sân *tổng cầu tại trại linh mã-tà* đợi giờ mà xem coi rất vui vẻ.

Dùng 4 giờ rưỡi, *arbitre* thổi tu-hít lên, hai bên đứng theo hàng ngũ, thổi lần thứ hai thì hai bên ấu chiến như rồng đờn cạp.

Khi ấy ở ngoài có nhạc cao-mên

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tàn-ván giùm

19
ta tìm qua
đ khác thế,
tất bất qui.
o lên thạch
trống;
sinh.
răng dân tình,
ai ra trần ái,
ân khởi ngài,
khả thừa;
gừa,
nã.
sầu mã,
ô là:
lộ tiền khấu
g quai di,
ao oai phong;
thiệt lòng,
o, tới đó?
yết lai.
ng quan, như
tánh tự,
nh-duang-đình;
rừng cách,
ế tiếp theo)
g đình chánh.
N TẬP
(es)
a trái
fruits)
trái gì cho dặng
hên để trái đó
y giấy phủ kín
giùm

Vào phân bông hường

(Fumier aux rosiers)

Bỏ bông-hông vào trong chậu nước vài hạ hôm thì màu nước hóa ra đỏ như màu rượu chát. Đoạn, xới gốc cây bông hường lên mà tưới nước ấy vào, tưới cho thiệt nhiều, khi nào nước không hút đọng nữa thì sẽ thôi. Nếu làm như vậy từ lúc mới trồng, được thường thường như vậy, thì lá hường xanh tốt lắm, mà trọt trở lên thiệt mập, bông nở rất sum sê coi đẹp.

Trừ những con bọ trắng ở cây hường

(Destruction des vers blancs aux rosiers)

Lấy tro khô trong bếp, rây đi cho kỹ, trước hết tưới nước vào cây hường, đoạn rây tro đổ lên caclá cây và tưới cây, cho nó dính vào đó, thì chẳng những là trừ được bọ, mà cây lại tốt nữa.

Cách trừ khói đèn dầu hôi

(Destruction de la fumée)

Đèn đèn dầu hôi, nhưt là ở những nhà kín quá, những người nào làm đèn, hoặc là ngồi chơi gần đèn đó, sáng ra khói đen lấp mũi, mà không chỉ hại con mắt bằng đèn có khói. Về mùa nóng nực cửa để trống thì khói còn có đảng thông ra, mùa lạnh đóng cửa bị khói thì không sao chịu cho nổi. Nay muốn làm cho đèn không có khói tỏa ra ngoài, thì có cách rất dân tiện, mà không tốn gì: Lấy một nắm bông vải, hoặc một miếng dẽ, nhưt là được một miếng bông đá (éponge) thì tốt hơn, thấm nước vào các thứ đó cho đậm, mà treo lên trên miệng ống khói đèn. Nếu vậy thì bao nhiêu khói đèn bay lên cũng hút vào bông ấy, chớ không tỏa ra ngoài đặng. Hễ bông gần khô thì lại những nước vào.

Luộc hột gà bán sanh bán thực

(Œufs à la coque)

Luộc hột gà muốn cho bán sanh bán thực, mà không muốn mất công coi chừng, thì chỉ dùng cách này là tiện: Dùng chừng một ly nước (ly uống rượu chát thường, đổ vào cách

xon (casserole) chụm lửa sôi lên, rồi bắt ra ngoài sẽ bỏ hột gà vào, mà chớ đậy nắp, dầu để đến bao giờ nó cũng không chín trọt đâu.

THỌNG-THIÊN-HIỆU

Thuốc cứu tử hồi sanh

(Rappel à la vie)

Thuốc này gặp người nào vô bệnh mà chết, nên hòa nước đổ vào mồm cho người ta, tức thì tỉnh lại. Số ai hết cũng sống được 4, 5 ngày nữa, nếu số chưa hết thì sẽ dùng thuốc điều trị lành được.

Ngày mồng 3 tháng 3, nên đi về phía đông-nam, bắt lấy một con cóc vàng mà phải kén con nào chân trước có 5 ngón mới được, rồi nuôi nó đến ngày 5 tháng 5, đúng giờ Ngọ thì đem treo nó lên mà phơi âm trong nhà, phải giữ cho nó đừng có thui nát. Đợi đến khi nào có gấu ăn trắng (nguyệt thực) trước hết dùng nước ấm rửa cho sạch, rồi bỏ vào cái chậu mới mà ngâm nước cho nó. Khi mặt trăng mới bị gấu ăn thì ngâm nó vào nước, lại dùng cái chậu mới khác mà đẩy lên. Qua sáng hôm sau mở ra, thì nó lại sống lại, hễ nó nhảy được như thường thì mới tốt, chớ chỉ biết cục cựa thì không nên dùng.

Được như vậy thì dùng 1 lượng châu-sa tán lộn với con cóc ấy một muôn chầy, rồi ngánh về phía đông mà vô làm thuốc hườn, lớn bằng hột bắp. Hễ gặp ai bất hạnh vô bệnh mà chết, trong 3 ngày còn có lẽ cứu được, nên dùng nước hoặc rượu ấm vạch miệng mà đổ vào cho người ta.

(Di đoan quá phải chơi dàu)

Cách khiến cho vợ đẻ con trai

(Pour la fécondité)

Đờn bà chữa đặng 3 tháng, huyết mạch của đờn bà chưa đủ. Khi đó nếu dùng cái rui sắt buộc dưới vạt gờng, và để cho lười rui chỉ xuống đất, mà đừng cho vợ hay, thì khi đẻ chắc đẻ con trai. Nếu không tin thì nên thí nghiệm để ở dưới ổ gà ấp, chắc là cả ổ toàn nở ra gà trống cả. (Chưa chắc!)

THIÊN NAM TỬ TỰ KINH
DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Livre de 4 caractères de l'Annam)
(Coi đây cho kỹ mới rõ sự cô-kim nước Nam)

Họa khởi đình đình,
Lê Đại-hành soán,
Ngọa-triều (1) bất quán.
Khích thành họa loạn.

Vua Đinh Tiên-hoàng ở ngôi được 12 năm thì bị Đờ-Thích thì mất. Quan Thập-dạo tướng quân là Lê Hoàn cùng với 2 quan đại thần là Đinh-Điền, Nguyễn-Bác bắt Đờ-Thích mà giết đi, rồi lập con thứ ba vua Tiên-Hoàng là Vệ-vương lên kế vị (vị 2 con lớn của vua đã mất rồi). Mà ông Lê-Hoàng thì làm Điện-tiền chỉ-huy-sĩ, quyền nhiếp ngôi mà làm phó-vương.

Chẳng bao lâu, nhà Tống bèn Tàu cất quân qua xâm lăng nước Nam, các tướng tôn ông Lê-Hoàng lên ngôi vua, đặng mà cất quân cự nhau với quân nhà Tống, vua Đại-Hành ở ngôi 24 năm thì băng, đến đời con là Long-Đình nối ngôi, độc ác quá chừng, lỗi đạo làm vua, nên lại gây nên biến loạn.

Lý-triều Thái-tổ (2),
Tỉ đô Thăng-long (3),
Bát truyền dịch dịch,
Bàn thạch tăng long.

Vua Thái-Tổ nhà Lý tên là Công-Uẩn, hời đó người còn làm Điện-tiền chỉ-huy-sĩ. Nhân dịp biến loạn, quần thần mới tôn người lên ngôi vua. Người đã tức vị, bỏ kinh-đô Hoa-lư lên đóng tại thành Thăng-long. Người sửa soạn việc nước mỗi ngày một thanh vượng. Từ hồi đó truyền kể 8 đời, con hiền cháu thành, nên nhà nước vững bền như núi đá vậy.

Cao, Huệ sản đong,
Chiêu-hoàng đồng trĩ (4).
Thủ-Độ thiết khay,
Trần gia tập vị.

Nhà Lý truyền đến đời vua Cao-tôn vua Huệ-tôn thì quốc vận đã suy bĩ,

hai vua này bị không giữ đặng quân. Kế đến con gái của vua này mới có 8 quyền-thần là mà dành lấy thiên hạ lại đở

(1) Vua Long-đình làm triều, phải nắm quyền là «Ngọa-triều».
(2) Vua Lý Thái-Đông-nguyên tinh Bắc.
(3) Thành Thăng-lô Thái-tổ ngự thuyền vàng đi vòng giáp Thăng-long, chính là.
(4) Bà Chiêu-hoàng mà nhường ngôi cho người nhà Lý.

CÓ MỘT T

(1)
Có m
này hay
lâm ch
géo nh
rất dai
và lại t
khác.
Hãy
và phá
hình t
bên đ

Có bán rượu xén.

SAIGON

(Gần trước X
dưới sông

Kinh,

Tổ cùng c
nguyên tôi
lấy chồng L
luật, nay ch
rồi, để lại b
tôi cui các l
lập nhà hàng
khách nghĩ,
com; trong t
tài-phủ Ann
hết dạ nhiệt t

Mỗi r

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TU KINH

(tiếp theo)
 de l'Annam)
 ở-kim nước Nam)
 nh.
 .
 quán.
 loạn.
 g ở ngôi được
 thì mất. Quan
 à Lê Hoàn cùng
 là Đinh-Điền,
 tích mà giết đi,
 Tiên-Hoàng là
 2 con lớn của
 ông Lê-Hoàng
 i-huy-sử, quyền
 ở-vương.

Tổng bên Tàu
 ng nước Nam,
 -Hoàn lên ngôi
 n cư nhau với
 tại-Hành ở ngôi
 lời con là Long-
 quá chừng, lời
 gây nên biến

(2),
 (3),
 dịch,
 ong.

ên là Công-Uân,
 Điện tiền chỉ-
 iễn loạn, quân
 lên ngôi vua.
 kinh-dô Hoa-lư
 ng-long. Người
 mỗi ngày một
 đó truyền kể
 thành, nên nhà
 úi đã vậy
 ong,
 ng trị (4).
 uy,

đời vua Cao-tôn
 vãn đã suy bĩ,

n giùm

hai vua này bị quyền-thần hiệp chế, không giữ được quyền chính nhơn-tân. Kể đến đời bà Chiêu-hoàng là con gái của vua Huệ-tôn lên ngôi, bà này mới có 8 tuổi, còn thơ ấu, nên quyền-thần là Trần-thủ-Độ lập mưu mà dành lấy xê tắc nhà Lý, bởi thế thiên hạ lại đổ về nhà Trần.

- (1) Vua Long-đình có bệnh không ngồi đứng, mỗi khi làm trái, phải nằm mà xử đoán chính sự, nên kêu là «Ngọa-triều».
- (2) Vua Lý Thái-tổ người ở làng Cổ-pháp huyện Đông-nguyên tỉnh Bắc-ninh.
- (3) Thành Thăng-long tức là Đại-la-thành. Khi vua Thái-tổ ngự thuyền chơi sông trong thành, có rồng vàng đi vòng giáp thuyền vua, nên đổi tên kêu là Thăng-long, chính là thành Hà-nội đời này.
- (4) Bà Chiêu-hoàng làm vua, rồi lấy Trần-nhật-Chiếu mà nương ngôi cho chồng, mà Trần đời thế mới thay ngôi nhà Lý.

MARIA SÛ.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI

(Lời nầy a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng tanh hay làm cho lì vị tiêu tán, hay trị bệnh yếu nhược và thiên thời. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đáy.

Có bán rượu này trong các tiệm hàng xén.

SAIGON KHÁCH-SANG

(Gần trước Xá-tây, đường Kinh-lấp dưới sông đi lên phía tay trái.)

Kính,

Tổ cùng quí khách Lục-châu, nguyên tôi là người đờn bà Annam lấy chồng Langsa có phép cưới theo luật, nay chồng tôi đã mãn phần rồi, để lại ba đứa con dại, mẹ con tôi cui cục làm ăn, có lập tiệm may, lập nhà hàng; trên có phòng cho quí khách nghỉ, dưới có bán rượu, bán cơm; trong tiệm có sẵn một người tài-phụ Annam thông thạo việc đời, hết dạ nhiệt thành, thiết đãi quí khách

một cách lịch lãm. Vay cúi xin quí khách Lục châu nghỉ tình bạn đồng bang khi có việc lẻi. Saigon đời gót ngọc đến tiệm tôi một phen thì biết, sau miễn tới hoài. Tôi trông cậy chur-tôn chiếu cố.

Mỗi phòng ngủ đều có đèn điện-khi.

- Phòng hạng nhứt rộng một căn nhà có quạt máy mỗi ngày 24 giờ 2\$50
 - Phòng hạng nhì rộng nửa căn nhà mỗi ngày 24 giờ 1.50
 - Phòng hạng ba mỗi ngày 24 giờ 1.00
- Rượu tây đủ thứ, café sữa, cơm tùy ý; giá rẻ hơn các chỗ.

Nay kính.
 Madame Veuve PERROT.

LỜI RAO

Ông Trần-tấn-Long, cựu hương-chủ làng Tân-an hạt Càn-thơ, kính cho chur-vị đăng rõ:

Con tôi là Trần-tấn-Vĩ, có đưng bộ nhiều miếng đất trong hạt Càn-thơ, song của ấy là của tôi, nó chẳng có của riêng chi cả.

Vay xin kính cho chur-vị đăng rõ chớ khác cho nó vay tiền bạc vì tôi không nhìn những tờ giấy nó ký tên.

Nay kính.

LỜI RAO BÁN RƯỢNG

HẠT SÁĐÉC

Làng Mỹ-Thạnh. — Tổng Phong-Nam.
 551 h. 29. — Số bộ = 154
 Bán 25 \$ một mẫu

HẠT SÁĐÉC

Cái tàu hạ. — Làng An-hà-Đông. — Tổng Khanh-an-Đông.

390 h. 00
 Cửa tên PHAM-THI-SANH.
 Bán 80 \$ một mẫu

Muốn cho rõ trong việc hai sở ruộng này thì đi nơi ông.

H. Hoffmann,
 Directeur de la Rizerie de l'Union.
 Saigon.

Hay là tên;
 Phan-ngọc-Ngà,
 Commerçant
 Vinhlong.

ANNONCES LÉGALES

Etude de M^c L. GIRARD, Docteur en Droit
 Avocat-Défenseur à Saigon
 78, Rue Mac-Mahon, 78

LỜI RAO BÁN ĐẤT VÀ NHÀ

Đến ngày Mardi 19 août 1913, nhằm ngày thứ ba 18 tháng bảy năm quí-sửu, hồi 8 giờ buổi sớm mai, tại tòa sơ Saigon có đấu giá bán sáu cuộc nhà tại Cholon và ruộng tại trong tỉnh Tân-an, của cô Lê-thị-Hiệp vợ ông Delpit ở Saigon bị phát mãi.

RA GIÁ

- Sở thứ nhứt, nhà tại Chợ-lớn 500\$ 00
 - Sở thứ nhì, ruộng tại Bình-nhứt 5.000 00
 - Sở thứ ba, ruộng tại Bình-ninh. 4.000 00
 - Sở thứ tư, ruộng tại Tân-phước-tây 7.500 00
 - Sở thứ năm, ruộng tại Bình-lục 4.000 00
 - Sở thứ sáu, ruộng tại Tân-nho 3.500 00
- Hiệp cộng 24.500\$ 00

Ai muốn hỏi đều chi cho rõ hơn về vụ bán đất này, xin hãy do:

1^o nơi phòng quan Lục-sư Saigon.
 2^o nơi phòng việc ông L. Girard, Tấn-sĩ Trạng-sư-quan, ở Saigon, đường Mac-Mahon, số 78 hiệu.

LỜI RAO

Có bán "Ba trăm bốn chục" mẫu ruộng tốt trong hạt Mỹ-tho. Giá rẻ.

Ai muốn mua xin do nơi quán nhứt trình Lục-tính-Tân-Văn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

(Detective)

Hàng xe lửa mất bạc, Tư-đề-Phân kiểm ra mồi (tiếp theo)

Tư-đề-Phân muốn chạy ra bắt lại, nhưng lại e người đó không phải tụi phi đồ, thì làm lỡ việc của mình, bèn để mặc cho nó đi. Người đó lững thững đi vài ba bước rồi lại ngảnh cổ dòm lại chỗ ấy, tựa như có ý ngăn ngại thương tiếc, không nỡ từ bỏ mà đi. Một lát người đó đi xa, xây lại thấy một người lom khom bước tới chỗ anh nọ chôn của, toan bẻ đào đất xem vật chi. Tư-đề-Phân rón rén đến sau lưng người ấy, người ấy ngảnh đầu lại xem, thì thấy cây súng sáu của Tư-đề-Phân đã kề gần đầu mình rồi. Người đó thất kinh rùng sợ, thỉnh linh kéo cẳng Tư-đề-Phân cho ngã xuống. Tư-đề-Phân bèn nhảy trái được đứng dậy, dơ súng ra toan bắn, người đó lạnh tay, đập vào cánh tay Tư-đề-Phân, súng rớt xuống đất. Hai người lòi kéo vật nhau, Tư-đề-Phân rặng sức vậtặng người kia ngã xuống đất, người kia lại vùng được dậy, lòi lấy Tư-đề-Phân. Khi đó cây súng sáu của Tư-đề-Phân, không biết rớt chỗ nào. Người kia muốn mò mà kiếm lấy cây súng sáu trong túi mình ra, nhưng bị Tư-đề-Phân giữ chắc hai cánh tay, không sao mà lấy ra choặng. Hai người ôm nhau một hồi, ai nấy đều mỗi một thở giốc, đoạn rồi buông tay nhau ra.

Người đó nói rằng:
 - Tôi quen biết có một người, sức mạnh cũng bằng chú
 - Người nào?
 - Tư-đề-Phân.
 - Chú đã đấu sức với người đó hồi nào chưa?
 - Thường vẫn có đấu sức.
 - Ở xứ nào?
 - Ở Nhiều-do.

Tư-đề-Phân thấy nói vậy thì đã hiểu ý rồi, mới nói rằng:
 - Tôi cũng quen biết một người có sức bằng chú.
 - Ai vậy?
 - Bột-lai-Khắc.
 - Có đấu sức khi nào không?
 - Có đấu sức tại Nhiều-do.

Nói đoạn, hai người cùng nhau cười ngặt:
 Bột-lai-Khắc nói:
 - Vậy chú chính là Tư-đề-Phân đó sao? biết nhau đã lâu, tối tám không biết, xin thứ lỗi!
 Tư-đề-Phân nói:

- Tôi đã biết túc-hạ là Bột-lai-Khắc tiền-sanh rồi, cũng xin túc-hạ thứ lỗi cho tôi. Mà túc-hạ đến đây, có việc chi vậy?

Bột-lai-Khắc nói:
 - Tôi phụng lệnh đến đây trình thám án này, có lừa thưởng 5,000 \$, nếu chú kiểm dạng ra mồi thì sẽ được thưởng ấy.

Tư-đề-Phân nói:
 - Ân ấy tôi xin nhường cho chú trình thám một mình, tôi chẳng dành công của chú làm chi.

- Hai chúng ta cùng nhau hiệp lực mà làm, hễ đặng thưởng thì quân phân cọng hưởng, chú nghĩ thế nào?

- Ân này cũng đã có mồi mang rồi, kiếm ra chẳng có khó chi, nhưng tôi nghe chú lâu nay không được mồi lợi nào, vậy tôi nhường lại cho chú lấy thưởng một mình.

- Có làm chi đều đó, xin chú giúp đỡ cho tôi, mà đừng có nghĩ như vậy.

Bởi vậy hai người bèn đến cả nơi gốc cây đào chỗ người nọ chôn xem vật chi, trước thì còn nghi là của cái chi đó, đến lúc đào lên, té ra là một cái hộp nhỏ bằng lụa, trong hộp có một tấm hình người Mỹ-nhon và một nắm tóc đen mà thôi. Hai người nhắm xem cái hình ấy, đoạn cười rộ lên.

Tư-đề-Phân nói:
 - Chẳng dè bọn mình kiếm ra cái tích lạ này! Hoặc người kia có mồi u-tình, mà giấu giếm cái hình của hẳn thương yêu; hoặc cần duyên giữa đàng dứt mối, mà đem chôn vùi cái bụng thương yêu tình nơn chẳng? Tuy vậy việc này là cái tình riêng, nhưng cũng có quan-hệ vào án này chớ chẳng không?

Nói đoạn, cầm tấm hình soi dưới bóng đèn coi xem cho tường, thì hình ấy trạc ngoài 20 tuổi, mặt tròn và hơi dài, má đào mây liễu, trong vẽ tươi tắn mà có dạng buồn rầu.

Tư-đề-Phân xem xong, đưa cho Bột-lai-Khắc mà nói rằng:
 - Hình mỹ-nhon này tôi đã ghi nhớ vào trong trí rồi, vì đầu có gặp người đó thì tôi chắc sẽ nhìn được mặt.

Bột-lai-Khắc nói:
 - Hãy nên giữ lấy tấm hình ấy, đợi sau khi phá án coi xem ra làm sao.

Tư-đề-Phân nghe lời, bỏ tấm hình vào túi, đoạn bàn nhau việc đi trình thám.

Tư-đề-Phân hỏi:

Xin hỏi túc-hạ vì căn cứ gì mà đến trình thám xứ này?

Bột-lai-Khắc nói:
 - Sớm mai này, tôi ở trong thành Bạch-phất-Lạc, công ty xe lửa cho mời tôi đến, cậy tôi trình thám dùm án mất bạc. Tôi hồi tinh do rõ ràng, đoạn đến chỗ sơ phát mà xét nghiệm thử thì, rồi thì tôi đi trình thám đến đất này.

- Vậy túc-hạ lấy cứ gì mà đến đất này trước?

- Vì xứ này bộ hành qua lại nhiều, và lại gần chỗ đàng xe lửa khởi biển, chắc là kẻ phi loại tu ở xứ này, nên tôi đến đây trước. Mà tôi lại có đều khá nghi lắm, là trước khi chưa khởi sự, tôi có thấy Đăn-duy-Tr đi với 2 đũa phi tử rất có tiếng.

- Vậy mà túc-hạ nghi cho Đăn-duy-Tr thông mưu với bọn ăn cướp hay sao? Tôi thì chắc Đăn-duy-Tr không có can phạm đến việc này.

Bột-lai-Khắc nói:
 - Tôi vẫn biết việc trình thám của túc-hạ rất nên cao diệu, nhưng trí giả thiên lý tất hữu như thất, tôi e cho túc-hạ việc này nghĩ sai đó.

Tư-đề-Phân nói:
 - Túc-hạ đã chắc tin làm vậy, nhưng có biết Đăn-duy-Tr đồng đảng với người nào chăng?

Bột-lai-Khắc nói:
 - Ân này chắc là Tư-mật-Phủ làm đầu.

Tư-đề-Phân nghĩ thầm rằng: Tư-mật-Phủ ở trong cái nhà nát đó, có một người thân thể cao lớn, hình tích chín cũng khá nghi, nhưng ta thì nghĩ cho Địch-tư-Lạc, là vi Địch-tư-Lạc thường thường bày mưu lập kế muốn sự hại ta. Nếu nói Đăn-duy-Tr có tình thân thiết với Tư-mật-Phủ, thì cũng đã có tình tiết rõ ràng, nhưng một vit máu riêng ở trong xe lửa, thì là vit máu nào đó? Anh ta nghĩ như vậy, rồi lại suy nghĩ một hồi lâu nữa, mới nói quyết hẳn rằng:
 - Tư-mật-Phủ chắc không can phạm chi đến án này.

Bột-lai-Khắc nói:
 - Túc-hạ đã chắc Đăn-duy-Tr và Tư-mật-Phủ đều không quan hệ đến án này sao?
 Tư-đề-Phân du dự hồi lâu, rồi hỏi lại rằng:
 - Vậy chớ túc-gạ tính quyết thám do hai người đó thôi sao?

- Phải!
 - Tôi và túc-hạ, mỗi người có một ý riêng, chưa biết là ai nghĩ phải, thôi anh em mình, theo ý ai nấy mà làm, chẳng nên tranh nhau phải trái làm chi, nhưng chú sao lại vào tận nơi rừng sâu này?
 (Sau sẽ tiếp theo)

Kỳ 15 ngày
 Mưa nhiều, mạ
 Giá lúa phồng

Lúa: tạ 45, lục th
 Gạo lức: xay má
 thăng xuống tá
 Gạo trắng: y m
 Tầm: số 2 Saigor
 Bột gạo trắng.

TIÊU

Kể từ lần ch
 Chở đi Mar
 " Bor
 " Ha
 " Na
 " Lo
 " Sin
 Tổng con

Tổng con
 Sóng lức

GẠO

Chở đi Fra
 " Ora
 " Har
 " Hul
 " Por
 " Sin
 " Hor
 " Phi
 " Jay

Cộng xuất
 Sóng lức n

Xuất cảng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi

THƯƠNG TRƯỜNG

Từ ngày 3 tới ngày 17 juillet 1913.

Kỳ 15 ngày chót đây, vì chợ lân cận không thấy tới mua bao nhiêu, nên giá phải cầm cự. Mưa nhiều, mạ mộng lên tốt.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng juillet-août 1913 là :

	VĨNH LONG - GOCÔNG trộn	BAI XAU
Lúa : ta 45, lục thất cửu ngũ, chớ đến nhà máy.	2\$48	"
Gạo lức : xay máy, ta 40, lục linh thất, kê về bao, chớ 9 phần rưỡi gạo năm lai lúa..	3.30	"
thăng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.	3.10	"
nhì bát	3.50	"
Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.	3.10	"
Tám : số 2 Saigon.	1.40	"
Bột gạo trắng.		"

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 3 tới ngày 17 juillet 1913)

Kê từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tònô = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chở đi Marseille	15.795	35.876	51.671
" Bordeaux	5.403	30.561	35.964
" Havre	12.789	120.725	133.523
" Nantes	"	5.124	5.124
" Londres	"	30.744	30.744
" Singapore	"	5.177	5.177
Tổng cộng xuất cảng từ 3 tới 17 juillet 1913	33.696	228.207	261.903
" từ 1 ^{er} janvier tới 3 juillet 1913	192.993	1.354.747	1.547.740
Tổng cộng xuất cảng từ 1 ^{er} janvier tới 17 juillet 1913	226.689	1.582.954	1.809.643
Sóng lúc năm 1912	98.611	1.443.207	1.541.818

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 3 tới ngày 17 juillet 1913)

	GAO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
Chở đi France	"	6.818	"	3.461	"	10.279
" Oran	"	3.285	"	"	678	3.963
" Hambourg	"	"	"	"	2.113	2.113
" Hull	"	"	"	"	2.560	2.560
" Port Said (ordre)	"	2.276	"	"	"	3.276
" Singapore	111	5.177	"	209	570	5.177
" Hongkong	"	7.173	"	"	"	8.063
" Philippines	"	3.620	"	"	"	3.620
" Sourabaya	"	1.981	"	"	"	1.981
" Java	"	2.640	"	"	"	2.640
Cộng xuất cảng từ 3 tới 17 juillet 1913	111	32.970	"	3.670	5.921	42.672
" từ 1 ^{er} janvier tới 17 juillet 1913	13.189	453.209	1.469	31.711	61.121	560.699
Cộng xuất cảng từ 1 ^{er} janvier tới 3 juillet 1913	13.300	486.179	1.469	35.381	67.042	603.371
Sóng lúc năm 1912	18.836	316.363	8.795	19.726	53.005	416.725
Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này					\$ 5.861	"
Gạo trắng					1.904.018	"
Gạo lức					"	"
Lúa					187.720	"
Tám					136.775	"
Bột					2.234.374	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

KINH TẾ HỌC

Etude économique

Tiểu thứ ba. — Lợi hại việc buôn bán ngoại-quốc (tiếp theo)

4° Việc mới bắt đầu buôn bán ngoại quốc, khiến cho nhơn dân đặng trông thấy các của mới mà xưa nay chưa đặng xem thấy bao giờ, rồi mới sanh ra lòng đũa tranh bắt chước mà mở mang công cuộc của mình. Vì mình muốn làm cho đủ sức bằng người thì mình phải ráng sức mà lo công kia việc nọ; mà lại vì mình muốn có vốn to lớn, thì lại sanh ra lòng tiết kiệm để dành tiền nữa.

5° Khi xưa các nước còn lo việc tranh chiếm thuộc địa đặng làm can người giàu cho bản-quốc, vậy mới dùng sức võ mà tranh đấu cùng nhau để mở rộng các nơi thuộc địa. Chớ như đời nay thì chỉ dùng mọi việc buôn bán đặng mà làm giàu cho bản-quốc mà thôi. Có việc buôn bán này, khiến cho việc tranh chiếm mỗi ngày mỗi ít, mà vạn quốc đều đặng hưởng cuộc thảnh thơi. Và lại trong vạn quốc đều đặng tấn-phát giàu thành thì nước mình cũng

nhờ đó mà đặng thanh vượng. Vậy thì các nước hòa mục, cũng do ở việc buôn bán mà sanh ra.

Xét ra cho kỹ, thì việc buôn bán thiệt là một cái may làm cho thêm loài người mà hưởng được phước hòa bình lâu dài.

Phẩm tram việc ở đời, việc nào cũng lợi hại theo nhau trăm trấp, chớ không việc nào toàn lợi mà cũng không việc nào toàn hại khi nào. Việc buôn bán ngoại quốc này, tuy là một việc rất nên có ích cho nhà nước, nhưng xét ra cho kỹ, thì cũng có sự vô ích, này kể qua như sau này :

1° Bởi có thông thương với nước khác mà cuộc buôn bán mỗi ngày một rộng ra. Mà trong việc buôn bán chắc sao cũng có khi biến động thì ắt là tổn thiệt cho người làm thợ, người đi buôn chớ chẳng không. Nghĩa là người ở nước nào cũng vậy, ai ai cũng có một nghề nghiệp riêng đặng mà làm sanh-nhại. Đến khi có sự đổi khác với ngoại-quốc, thì nhơn-tính sanh ra ham-thương của này vật nọ, chán bỏ của cũ, vì thế các nhà nghề nhà buôn động hàng lại mà bán đi không chạy, hoặc bỏ nghề cũ mà theo làm nghề mới, đều là tổn thiệt cho nghề quen xưa nay, ắt là một sự hại đó. (Sau sẽ tiếp theo)

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,

môn bài số 10, Saigon

Chữ-tên có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoán là gì? có lẽ chữ-tên cũng không hiểu mấy bằng hùn hiệp buôn bán bây nhiêu tờ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chữ-tên có lẽ không rõ ràng bậc của chữ-tên tiền lẫn chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chữ-tên đáng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chay hiền, Hàng tàu đồ chay sống, Hàng đất rươi Đông-duơng, Hàng nước và đèn khí, Hàng đất rươi Suzannan, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất Vạn-văn. Và cũng đủ làm cho chữ-tên buồn lơn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hết chữ Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chữ-tên mà chỉ nghĩ rõ ràng cho chữ-tên hiểu. Hễ ngày nào chữ-tên đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ cấp chắc cho chữ-tên hùn, và sẽ coi chừng các việc các khối thất phát thiệt hại cho chữ-tên.

Lâu nay chữ-tên cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cũng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thấy lợi quyền cho nhau trong Lục-châu vậy.

STOCK LIST	NĂM lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELE Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn MỖI HÙN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-duơng (26 juillet 1913)							
Société Agricole de Suzannan	1907 1909 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 265.000 \$	hùn Piastres 300.000	3.000	Piastres 100		190 — Fr.
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910	400.000 \$	hùn	2.650	Piastres 100		
Société des Plantations d'Anloc	1909 1910	35.000 \$ obligations 1.000.000 \$	35.000 \$ Francs 2.300.000	4.000 350	Piastres 100 100		200 —
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1911	1.000.000 \$	1.500.000 \$	20.000	100		135 —
Société des Hévéas de Tay Ninh	1912	3.000.000 \$	1.500.000 \$	30.000	100		90 —
Cie Caoutchoucière de Gia-nhơn	1913	3.800.000 \$	3.574.555 \$	38.060	Piastres 100		
Société générale des Hévéas du Donai	1910	125.450 \$	91.031 \$	2.529	Piastres 100		
Société Immobilière de l'Indochine	1899 1900	Francs 300.000 700.000	Francs 1.000.000	1.600	1.500 Ex. C. 10	frs. 41 pour 1912	640 —
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Or.	1908 1909	2.000.000 \$ 1.000.000 \$	1.000.000 \$ 3.000.000 \$	2.000 12.000	500 C. 1 Fr. 250	frs. 32.25 8 o/o pour 1912	270 —
Rizière Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	550 Ex. C. 14	12 ¹ / ₂ pour exercice Clôture 30/6/11	600 —
Rizière Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi.	225	Amort. Ex. C. 8	4%	
Société Commerciale française de l'Indochine (RANGY et VILLE)	1888	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	850 Ex. C. 5	20 piastres \$	2.025 —
Rizière Indochinoises (Haiphong)	1910	1.000.000 \$	475.000 \$	2.000	Francs 500	5 ¹ / ₂ pour premier exercice	
Société Soudyène et acetylene d'Ex-Orient	1908	500.000 \$	1.000.000 \$	1.000	300	30 frs. pour 1911	625 —
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908 1910	2.000.000 \$ 250.000 obligations	2.000.000 \$ Piastres 250.000	20.000 2.500	100	Première année 8 o/o pour 1912	120 —
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-duơng (27 juin 1913)							
Cie Trainsways Indochine				1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912	Francs 765 —	
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				500 Ex. C. 21	50	910 —	
Messageries fluviales de Cochinchine				100	20	300 —	
Banque de l'Indochine				500 -125 p.	50	1.538 —	
Charbonnages du Tonkin				250 Ex. C. 24	80	1.650 —	
Messageries Maritimes				250	3	120 —	
Chargeurs réunis				500	63	592.50	
Union commerciale indochinoise				500 t. p.	23.50	310 —	
Distilleries de l'Indochine				Part. C. att.		21.50	
Société Indochinoise d'Electricité				500 Ex. C. 26	55 fr. pour 1912	1.150 —	
Société des Ciments Portland de l'Indochine				500	9	900 —	
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				500	9	1.409 —	
				Part	7	166 —	
				250	4	285 —	

Mỗi bản thơ giấy thép đều có nhận mua, nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ

PHỔ THÔNG HỌC BÁO

PHỤ TRƯỞNG RIÊNG CHO XỨ BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ. CỦA BÁO « **Lục-Tĩnh-Tân-Văn** »

TỜ NHẬN MUA BÁO

Tên tôi là _____ chức trước hoặc nghề
nghiệp _____ ở tại xã _____ tổng _____
huyện _____ tỉnh _____ hoặc tại thành phố _____
phố _____ số nhà _____.

Tình nguyện mua báo « **Đông-Dương-Tạp-Chí** » trong _____

Sau này tôi gửi theo một cái mandat, số bạc là _____ (một năm hoặc sáu tháng) y theo giá báo,

(cả năm thì 6 \$ 00 nửa năm thì 4 \$ 00)

_____ ngày _____ 191 _____

CẢN-CÁO. — Mua báo phải giả tiền trước.

Giấy mua báo không có tiền gửi theo, thì

bản-quán không giả lời.

Lệ mua báo tính từ mồng một hoặc rằm tháng tây.

Ký tên :

Xin các quý khách ai muốn mua báo thì đề tên họ, chức trước, nơi ở vào giấy này, rồi mua mandat như giấy-thiệp mà gửi luôn cả cho bản-quán. Ngoài bì thư xin để như sau đây :

M. F.-H. SCHNEIDER

Directeur de la « **Đông-Dương-Tạp-Chí** »

20, Boulevard Carreau

Giá báo thì đồng niên 6 \$ 00, nửa năm 4 \$ 00.

HANOI

MUA BÁO.—GỬI BÀI ĐĂNG BÁO.—VÀO CÁO BẠCH RAO HÀNG.—THÔNG TIN

Thì phải viết thơ cho

M. F.-H. SCHNEIDER

Chủ-nhân báo « Đông-dương-tạp-chi »

20, BOULEVARD CARREAU. — HANOI

GIÁ BÁO VÀ CÁCH GIẢ TIỀN

Mua báo thì có hai cách giả tiền.

1^o MỘT LÀ LÚC MUA GIẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :

Một năm.	6 \$ 00
Nửa năm.	4 00
Ba tháng.	2 25

2^o HAI LÀ CÁCH GIẢ LẦN, chỉ để riêng cho những người làm việc Nhà nước, các nhà tư, các nha lại. lương mỗi tháng không được ngoài 50 đồng. mà thôi :

Một năm, giả làm tám kỳ, lúc mua phải nộp ngay 1 \$ rồi cứ mỗi tháng, từ mùng một đến mùng năm tây, phải giả 1 \$. Hễ thiếu một tháng thì thôi gửi báo ngay, mà những tiền đã nộp rồi mất, bản quán không viết thơ đòi hỏi lại thì chi cả, vì nếu không làm như thế thì tổn công tính toán không đủ được vốn. 8 \$ 00

Mua báo ở các sở giấy-thếp cũng được
không phải mất thêm tiền mandat và tiền gửi đồng nào cả

TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẶNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào **biết** xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VI-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chu-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phân bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府遺身之血清潔而純若內
 延痼積司職有虧血中毒液蔓
 坐互不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇之速速異常稍不經
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎
 配製之品藥探選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
 (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. - SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. - Dạng
 nhiều món rất khéo, bia và đẹp.

Giá 0 \$ 40
 Tiền gởi. 0 04

Trị bệnh thiên thời
 thì rượu bạc-hà
 hiệu RICQLÈS
ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS
 là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống
 thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén
 nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm
 thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:
Alcool de menthe de RICQLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles
 năm 1910 đều được thưởng siêu-đẳng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tê-sư, Sài-gòn,
 góc đường Bonnard và Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillie.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CHỤP HÌNH KHỎI TỐN TIỀN

Nhà bán sữa **NESTLÉ** muốn làm quen cùng bạn hàng cho nên tính cho những người dùng sữa bột **NESTLÉ** một cách chụp hình cả bà con trong nhà mà khỏi trả tiền.

Ấy có phải là cho một món ngộ chẳng? Con cái chur-tôn vui mừng mà thầy đặng hết thầy bà con của nó, nó lại thầy đặng hình của nó hỡi nó còn nhỏ nữa.

Muốn vậy thì khá giữ mây cái nắp hộp sữa bột **NESTLÉ** như hình kê đây.

Khi nào được 10 cái như vậy, thì hãy gửi cho ông **Tổng-lý nhà bán sữa NESTLÉ, môn bài số 19, đường Mac-Mahon, Saigon**, thì nhà bán sữa sẽ gửi cho chur-tôn một tấm giấy biên-nhận đặng phép chụp một tấm hình bé ngan 13 phân, bé dài 18 phân tại tiệm họa hình hiệu Photo Studio, hoặc tại Saigon, hay là khi nào có thợ họa của nhà này đi tới xứ chur-tôn thì chur-tôn chụp cũng đặng.

Xin chur-tôn hãy nhớ các lời tối dặn. Chur-tôn coi đó: nhà bán sữa **NESTLÉ** rần hết sức mà làm cho chur-tôn vui lòng.

Cũng nhờ **sữa bột NESTLÉ** mà con cháu chur-tôn đặng phi mỹ, khỏi ngộ tuần tú và chur-tôn lại có hình của nó mà khỏi tốn tiền nữa.

Như chur-tôn muốn lấy nhiều tấm thì hãy viết thư cho tôi đặng tôi tính với họ, thì mỗi tấm lấy thêm giá có 1 đồng bạc mà thôi. Chur-tôn nghĩ đó coi có lợi cùng chẳng?

**Tổng-lý nhà bán sữa đặc
và sữa bột NESTLÉ**

Cần khải.



Những
chi, thì ph



Thu
mang s
điều là m

Mỗi
gói có đ
mouchoi
hãy dem
ai ở xa x
minh đặ

Có n
này kh

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Ab-baye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

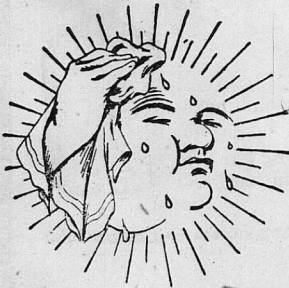
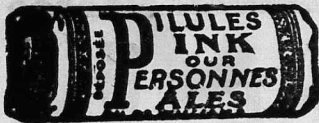
Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và điếu lắm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thuởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



Nhứt là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nói đặng rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau đớn thối quá, song có nhiều người vì nó mà mệt mỏi trở nên loại-đọa, ăn uống không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Vì vì thương bịnh hoặc ăn ngủ không toại thửa chi.

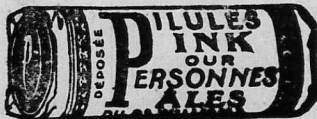
Hãy uống một hai hườn **Pilules Pink** trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ đặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn **Pilules Pink** là một thứ thuốc khai-vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và lờ cân bộ, giúp cho ngũ tạng lực phủ thanh vượng đặng trừ cái chứng loại-đọa, mệt mỏi.

PILULES PINK

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HÌNH và HỌA ĐỒ.

Giá 0 \$ 60
Tiền gửi. 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gửi. 0 10

TẠI NHÀ IN
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
Đủ các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vô đã khéo, và **THỢ VẼ** (tả); ở in sách, thơ, cùng thiệp văn văn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Giá 2 fr. 50
Tiền gửi. 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có lịch và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gửi. 0 50

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)



VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phèo và nửa ve. | Thạch-lâm-bịnh (kể) — Đau mảy chỗ lất-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đám.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương tí, trường nhiệt.
Mày coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT BIỀU TÊ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước rít (mỏi-khi-chất).

Tại nhà in
7, Boulevard

LECTURES

soạn, gồm nhiều
Trước hết nói về
lúc thành trị bày
các thứ chuyện k

Giá .

Tiền gửi.

HÃY

+

+

HIỆU



LÀ

HƠN

KHÁC

Tại nhà in
7, Boulevard

ĐỊA DƯ T

ông Russier soạn

song dạy đủ c

CÓ ĐÓN TẤM

Giá .

Tiền gửi

NAM VIỆT

1 Sơ khai nư

2 Bối nhà Ng

3 Bối Nguyễn

Giá mỗi

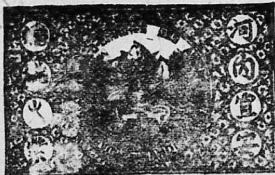
Tiền gửi

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

HÃY HỎI THỨ
+ + **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC + + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khái trong tỉnh này.
CÓ ĐƠN TẤM BẢN ĐỒ.

Giá 0 \$ 35
Tiền gửi 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

1. Sơ khai nước annam.
2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 \$ 35
Tiền gửi 0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tính của 3 thứ Kinkkyna (sảng, đá, mềm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkkyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chừng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG NẶ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hợng-đèn-đôi và hợng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quời-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thơ mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thơ lên muốn cho tôi sai thợ đi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phi-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$ 00.
Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.
Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH LONGUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaise soạn. Nói về tỉnh Longuyen các nghề nghiệp, loại thú và thổ sản vãn vãn.

Giá 0 \$ 85
Tiền gởi 0 0 2

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion, conformément
à la loi sur le timbre
Saigon, le 1^{er} Août 1913

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÁCH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tú sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tú « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V^{ve} Clicquot-Ponsardin.
Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vãn rồi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hânội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

LỤC TÍNH TÂN VĂN

XIN ĐỌC LẠI TRONG HÀNG NÓC HỒ
BẢN ĐỀ TÊN CHỦ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỒ Kê từ 1er Mars 1913
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-ly	Phước-tiền-thượng	Chợ-lách	Huê hồng tặng cho các thông tin thì định như sau đây: Được sáu người là người mới mua một nam trọn hay là mới hai người mới mua sáu tháng (không nhưet trình cũ mua lại) thì Bồn-quản sẽ tặng một phần thì cho đủ 5 khời tiền; nghĩa là mỗi lần gọi lên 4 đồng bốn phần đồng hai phần thì 10 đồng, ba phần thì 45 đồng bốn phần thì 20 đồng, năm phần thì 25 đồng, phần thứ sáu không tiền. Tại báo quán số sách biên chép kỹ lưỡng xin chú ngài.
Cao-hoài-Do	"	Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Côn	Điền-chủ	Tân-qui	An-trường	Cầntho	
Hương-giáo-Đặng	Điền-chủ	An-định	Hòa-hào	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sađec	
Bùi-vân-Chương	Bán-rượu	Tiền-thủy	Bảo-đức	Bétre	
Võ-thanh-Lung	"	Anthời	Minh-huê	id	
Pétrus Hoàng	Điền-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Trà-vinh	
Phạm-vân-Tổ	"	Tân-tỉnh-đông	Thanh-phong	Mytho	
Tạ-xuân-Cử	Commerçant	Chợ-lách	Bình-xương	Vinhlong	
Trương-vân-Banh	Maire	Tân-qui-đông	An-thạnh-hạ	Sađec	
Lê-xuân-Cử	Notable	Trường-lộc	Bình-thời	Vinhlong	
Hương-quan-Ngọc	"	Tân-thuận	An-định	Sađec	
Lê-quan-Kiệt	"	Tân-an	Định-bảo	Cầntho	
Cao-kim-Cang	"	Thoại-sơn	Định-phước	Longxuyén	
Trần-bạch-Vân	"	Phủ-hựu	An-mỹ Cãi tàu hạ	Sađec	
Ng-trung-Phượng	Propriétaire	Tân-thành-trung	Bảo-lộc	Bétre	
Ngô-bửu-Xuyên	Hương-quản	Tả-liêu	Định-mỹ	Sốctrang	
Hồ-nhật-Tân	Chánh-sai-Tiêu	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Longxuyén	
Nguyễn-vân-Nguyễn	"	Phủ-thọ-Xuân Nord Annam	"	"	
Ng-thành-Chương	"	Định-yên	An-phủ	Longxuyén	
Phạm-thuần-Lương	"	Phủ-long	Bảo-thành	Bétre	
Phạm-vân-Vui	"	Tân-thời-nhi	Long-tuy-thượng	Gia-định	
Lê-hữu-Đr	Cựu-phó-tổng	Hòa-khánh	Cầu-an-hạ	Chợ-lách	
Trần-công-Chân	Propriétaire	Khanh-hưng	Nhiều-khánh	Sốctrang	
Hồ-thành-Châu	"	Hưng-bình	Minh-ngôi	Chợ-lách	

Chư-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đặng xoi-bói việc quốc-gia, hoặc châm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-tri,

điều đặc bạn đồng-bang vào nề văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiềng

THUỐC NƯỚC HIỆU LA

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiển hiệu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phôi và suyễn, trong máy chỗ danh tiếng đều cho nó *nhứt-hào-hạng chỉ-khái-được*.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phôi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE
Tiệm E. Taeschner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều te.
Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon successeur de V. Holbé et G. Renoux.

tạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha cầu biệt sự làm chi vô ích.

Ta muốn làm sao cho mọi người coi tờ Lục-tính-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhựt-trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandát, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandát, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gấn khản kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà ký thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu là số-phĩ-mua mandát và con niêm gửi thơ.

Cò ấy phải phân ra:
1 phần 10 cò số 25
5 — 10 — 10
2 — 10 — 5
2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đặng biên tên họ những người cậy mua nhựt-trình, cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quản đâu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đặng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhựt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gạnh theo đó mà gỡ chung với mandát lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.
Lục-tính-tân-văn.

NHÂN LỜI CÙNG BẠN TƯƠNG TRI
(Avis aux correspondants)

Trong Chư vị thông-tin có nhiều vị đã hết lòng giúp sức không nề công đi rừ ren thiên hạ trong tổng mình mua báo-chương mà lại không chịu lãnh huê hồng. Bồn-quản rất cảm tình. Mà cũng có nhiều vị hèn lấu vẩn tin, Bồn-quản xin nhắc lại khi rảnh rang hãy giúp lời cùng bạn đồng hương mua báo chung chơ.

L. T. T. V.
Kính đôn.

CÓ TRỮ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẰNG

CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhật hạng bảo-lễ-sĩ Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Calvat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chơn-lôn

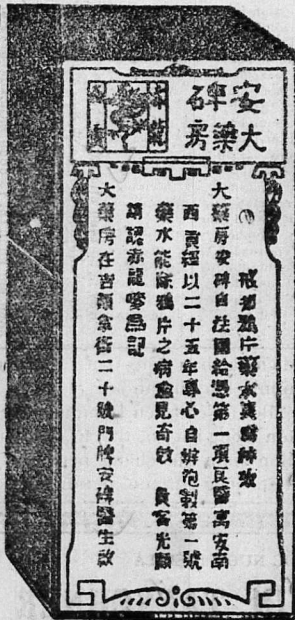
KINH CAO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PIỂN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tán-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giá lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chữ-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, vẽ đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tán-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.